

Phụ lục V
Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020, of the Minister of Finance)

CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
THANH THANH CONG - BIEN HOA
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số/ No. : 301/2025/BC-TTCBH

Tây Ninh, ngày 30 tháng 07 năm 2025.

Tay Ninh, July 30th, 2025

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(từ 01/07/2024 đến 30/06/2025)
(From July 1, 2024, to June 30, 2025)

Kính gửi/To: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission of Vietnam (SSC)
- Sở Giao dịch chứng khoán/The Stock Exchange

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA/**
THANH THANH CONG – BIEN HOA JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ trụ sở chính/Head office address: Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh/Tan Phu Commune, Tay Ninh Province
- Điện thoại/Telephone: (0276) 3753250 Fax: (0276) 3839834 Email: info@ttcagris.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: **8.361.563.710.000 VNĐ** (Bằng chữ: Tám nghìn, ba trăm sáu mươi mốt tỷ, năm trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn)/(In words: Eight thousand three hundred sixty-one billion, five hundred and sixty-three million, seven hundred and ten thousand Vietnam dong)
- Mã chứng khoán/Stock code: **SBT**
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng Quản trị/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, General Director and Audit Committee under the Board of Directors.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/The implementation of internal audit: Đã thực hiện/Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings and Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders (including Resolutions adopted in the form of questionnaire survey):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1.	01/2024/BBH-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên niên độ 2023-2024/ <i>Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2023-2024</i>
2.	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2023-2024 và Kế hoạch niên độ 2024-2025 của Ban Điều hành/ <i>Approval of the Report on business operations for the fiscal year 2023-2024 and the plan for the fiscal year 2024-2025 by the Board of Management</i>
3.	02/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua Báo cáo thực hiện nhiệm vụ niên độ 2023-2024 và Kế hoạch niên độ 2024-2025 của Hội đồng Quản trị/ <i>Approval of the Report on the implementation of the tasks for the fiscal year 2023-2024 and the plan for the fiscal year 2024-2025 by the Board of Directors</i>
4.	03/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua Báo cáo hoạt động niên độ 2023-2024 và Kế hoạch niên độ 2024-2025 của Ủy ban Kiểm toán/ <i>Approval of the Report on activities for the fiscal year 2023-2024 and the plan for the fiscal year 2024-2025 by the Audit Committee</i>
5.	04/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2023-2024 (01/07/2023-30/06/2024) đã được kiểm toán/ <i>Approval of the Financial Statements for the fiscal year 2023-2024 (July 1, 2023 to June 30, 2024), which have been audited</i>
6.	05/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận niên độ 2023-2024 (01/07/2023-30/6/2024)/ <i>Approval of the Profit Distribution Plan for the fiscal year 2023-2024 (July 1, 2023 to June 30, 2024)</i>
7.	06/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh cho niên độ 2024-2025 và Tỷ lệ phân phối lợi nhuận niên độ 2024-2025/ <i>Approval of the business plan for the fiscal year 2024-2025 and the profit distribution ratio for the fiscal year 2024-2025</i>

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
8.	07/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong niên độ 2024-2025/ <i>Approval of the selection of an independent auditing firm to audit the Company's financial statements for the fiscal year 2024-2025</i>
9.	08/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua thù lao của Hội đồng Quản trị, người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty niên độ 2024-2025/ <i>Approval of the remuneration for the Board of Directors, the Corporate Governance Officer, and the Corporate Secretary for the fiscal year 2024-2025</i>
10.	09/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua việc đăng ký, lưu ký và đăng ký niêm yết Trái phiếu/ <i>Approval of the registration, depository, and listing of Bonds</i>
11.	10/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức niên độ 2022-2023 và niên độ 2023-2024/ <i>Approval of the plan for issuing shares to pay dividends for the fiscal years 2022-2023 and 2023-2024.</i>
12.	11/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị/ <i>Approval of the dismissal of a Member of the Board of Directors</i>
13.	12/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua Đơn từ nhiệm Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị đề ngày 21/10/2024 của bà Võ Thúy Anh/ <i>Approval of the resignation letter of independent member - Mrs. Vo Thuy Anh, dated October 21, 2024</i>
14.	13/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua việc điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng Quản trị/ <i>Approval of the adjustment to the number of members on the Board of Directors.</i>
15.	14/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị/ <i>Approval of the appointment of additional members to the Board of Directors.</i>

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
16.	15/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua danh sách các ứng cử viên Thành viên Hội đồng Quản trị/ <i>Approval of the list of nominees for Board of Directors members</i>
17.	16/2024/NQ-ĐHĐCĐ	24/10/2024	Thông qua kết quả bầu cử Thành viên HĐQT/ <i>Approval of the election results for Board of Directors members</i>
18.	02/2025/BBH-ĐHĐCĐ	23/01/2025	Biên bản họp ĐHĐCĐ bất thường niên độ 2024-2025/ <i>Minutes of the Extraordinary General Meeting of Shareholders for fiscal year 2024-2025</i>
19.	17/2025/NQ-ĐHĐCĐ	23/01/2025	Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty/ <i>Approval of the amendment and supplementation of the Company's Charter</i>
20.	18/2025/NQ-ĐHĐCĐ	23/01/2025	Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty/ <i>Approval of the amendment and supplementation of the Internal Regulations on Corporate Governance</i>
21.	19/2025/NQ-ĐHĐCĐ	23/01/2025	Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị/ <i>Approval of the amendment and supplementation of the Regulation on organization and operation of the Board of Directors</i>
22.	20/2025/NQ-ĐHĐCĐ	23/01/2025	Thông qua Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi/ <i>Approval of the Plan to issue convertible bonds</i>
23.	01/2025/BBKP-ĐHĐCĐ	24/06/2025	Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản niên độ 2024-2025/ <i>Vote counting minutes for Shareholders' Written Consultation – fiscal year 2024–2025</i>
24.	21/2025/NQ-ĐHĐCĐ	24/06/2025	Thông qua điều chỉnh ngành nghề kinh doanh để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài 100%/ <i>Approval of business line adjustment to ensure the maintenance of 100% foreign ownership</i>
25.	22/2025/NQ-ĐHĐCĐ	24/06/2025	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động/ <i>Approval of the Issuance of shares under the Employee Stock Ownership Plan</i>

II. Hội đồng Quản trị (Báo cáo năm)/Board of Directors (Annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành/ Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1.	Bà/Mrs. Đặng Huỳnh Úc My	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Vice Chairlady of the Board of Directors</i>	29/07/2021	12/07/2024
		Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Chairlady of the Board of Directors</i>	13/07/2024	
2.	Bà/Mrs. Huỳnh Bích Ngọc	Chủ tịch Hội đồng Quản trị <i>Chairlady of the Board of Directors</i>	12/07/2019	12/07/2024
		Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of the Board of Directors</i>	24/10/2024	
3.	Ông/Mr. Võ Tòng Xuân	Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of the Board of Directors</i>	14/10/2019	19/08/2024
4.	Bà/Mrs. Võ Thúy Anh	Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị <i>Independent member of the Board of Directors</i>	09/09/2020	24/10/2024
5.	Ông/Mr. Trần Tấn Việt	Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of the Board of Directors</i>	28/10/2022	
6.	Ông/Mr. Trần Trọng Gia Vinh	Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị <i>Independent member of the Board of Directors</i>	28/10/2022	
7.	Ông/Mr. Đào Duy Thi	Thành viên Hội đồng Quản trị <i>Member of the Board of Directors</i>	26/10/2023	24/10/2024
8.	Ông/Mr. Lê Quang Phúc	Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị <i>Independent member of the Board of Directors</i>	24/10/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1.	Bà/Mrs. Đặng Huỳnh Úc My	92/92	100%	
2.	Bà/Mrs. Huỳnh Bích Ngọc	49/92	53,26%	- Hết nhiệm kỳ từ ngày 12/07/2024/ <i>Finished her term on 12 July 2024</i> - Bổ nhiệm từ ngày 24/10/2024/ <i>Appointed as of 24 October 2024</i>
3.	Ông/Mr. Võ Tòng Xuân	25/92	27,78%	Qua đời ngày 19/08/2024/ <i>Passed away from 19 August 2024</i>
4.	Bà/Mrs. Võ Thúy Anh	41/92	44,56%	Miễn nhiệm từ ngày 24/10/2024/ <i>Dismissed as of 24 October 2024</i>
5.	Ông/Mr. Trần Tấn Việt	91/92	98,91%	Bận công tác khác/ <i>Other business assigned</i>
6.	Ông/Mr. Trần Trọng Gia Vinh	92/92	100%	
7.	Ông/Mr. Đào Duy Thi	41/92	44,56%	Miễn nhiệm từ ngày 24/10/2024/ <i>Dismissed as of 24 October 2024</i>
8.	Ông/Mr. Lê Quang Phúc	51/92	55,43%	Bổ nhiệm từ ngày 24/10/2024/ <i>Appointed as of 24 October 2024</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết/ quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT niên độ 2024-2025, cụ thể như sau: *Pursuant to the Company's Charter and the Internal Corporate Governance Regulations, the Board of Directors has conducted supervision and oversight of the activities of the Chief Executive Officer and the Executive Board in managing business operations and implementing the Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors for the fiscal year 2024-2025, as follows:*

- Niên độ 2024-2025 được xác định là giai đoạn bản lề quan trọng đối với TTC AgriS, vừa đánh dấu năm cuối hoàn thành xuất sắc giai đoạn chiến lược 2020-2025, vừa đặt nền móng vững chắc cho giai đoạn chiến lược 2025-2030. *The fiscal year 2024-2025 is identified as a pivotal transitional period for TTC AgriS, marking both the successful completion of the 2020-2025 strategic phase and laying a solid foundation for the 2025-2030 strategic period.*

TTC AgriS kiên định mục tiêu kiện toàn “**Chuỗi giá trị trách nhiệm**”, đồng thời liên tục hoàn thiện mô hình quản trị theo hướng chuyên nghiệp, dựa trên các nguyên tắc **quản trị tập trung**. TTC AgriS linh hoạt áp dụng các thông lệ quản trị tốt nhất trên thị trường và tích cực triển khai các chuẩn mực quốc tế tiên tiến nhằm tối ưu hóa hiệu quả quản trị, gắn liền với chiến lược phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh toàn cầu. *TTC AgriS remains steadfast in its commitment to strengthening a “Responsible Value Chain” while continuously refining its governance model toward greater professionalism, based on centralized governance principles. TTC AgriS flexibly applies the best governance practices available in the market and actively adopts advanced international standards to optimize governance efficiency, in alignment with its sustainable development strategy and efforts to enhance global competitiveness.*

TTC AgriS tập trung triển khai thực thi các cam kết ESG, với mục tiêu đạt phát thải ròng bằng 0 - Net zero vào năm 2035. TTC AgriS đẩy mạnh chuyển đổi và áp dụng **chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS)** theo lộ trình phù hợp, tạo tiền đề vững chắc để huy động tài chính xanh, thu hút dòng vốn quốc tế, và nắm bắt các cơ hội thị trường chứng khoán nâng hạng. *TTC AgriS is focused on implementing its ESG commitments, with the goal of achieving net-zero emissions by 2035. The Company is actively promoting the transition and adoption of International Financial Reporting Standards (IFRS) according to a suitable roadmap, laying a solid foundation for green financing, attracting international capital flows, and seizing opportunities from stock market upgrades.*

- Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã nỗ lực trong việc tổ chức sản xuất, kinh doanh, đảm bảo vận hành ổn định, đồng thời từng bước xây dựng nền tảng vững chắc cho chiến lược tăng trưởng và mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 và các giai đoạn tiếp theo. Điều này được minh chứng thông qua kết quả ấn tượng về hoạt động sản xuất, kinh doanh mà TTC AgriS đạt được trong niên độ 2024-2025. *The Chief Executive Officer and the Executive Board have made significant efforts in organizing production and business activities to ensure stable operations, while gradually building a solid foundation for the growth strategy and sustainable development goals through 2030 and beyond. These efforts are evidenced by the impressive business and operational results achieved by TTC AgriS during the fiscal year 2024-2025.*
- Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị với Ban Điều hành được thực hiện đúng theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng Quản trị, thông qua các hình thức sau: *The Board of Directors’ supervision over the Executive Board has been carried out in accordance with the Company’s Charter, the Internal Corporate Governance Regulations, and the Regulations on the Organization and Operation of the Board of Directors, through the following forms:*
 - + Yêu cầu Tổng Giám đốc và thành viên Ban Điều hành tham dự các cuộc họp do Hội đồng Quản trị chủ trì (bao gồm cả các cuộc của Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị) để báo cáo, cung cấp thông tin và giải trình; *Requesting the Chief Executive Officer and members of the Executive Board to attend meetings chaired by the Board of Directors (including meetings of Committees under the Board of Directors) to report, provide information, and offer explanations;*
 - + Tham dự các phiên họp, phiên thảo luận do Tổng Giám đốc tổ chức nhằm truyền tải các định hướng về quản trị, định hướng chiến lược phát triển.

- + Tại các cuộc họp HĐQT, HĐQT đã tiến hành soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh theo từng quý và lũy kế, đồng thời thảo luận và thông qua các nghị quyết. Những nghị quyết này là cơ sở pháp lý và định hướng để Tổng Giám đốc cùng Ban Điều hành triển khai thực hiện, bảo đảm sự đồng bộ và hiệu quả trong hoạt động quản trị và vận hành của Công ty./*Participating in meetings and discussions organized by the Chief Executive Officer to communicate governance orientations and strategic development directions. During these meetings, the Board of Directors reviews the implementation of resolutions, evaluates quarterly and cumulative business performance, and discusses and approves new resolutions. These resolutions serve as the legal basis and strategic guidance for the Chief Executive Officer and the Executive Board to implement, ensuring consistency and effectiveness in the Company's governance and operations.*
- + Tổng Giám đốc/Ban Điều hành báo cáo định kỳ quý hoặc đột xuất, theo yêu cầu của HĐQT, về các nội dung, vấn đề mà HĐQT quan tâm nhằm đảm bảo toàn bộ quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT được cập nhật thường xuyên, liên tục cho Hội đồng Quản trị. Điều này giúp HĐQT theo dõi sát sao, kịp thời chỉ đạo và điều chỉnh các hoạt động phù hợp với chiến lược và mục tiêu của Công ty./*In addition, the Chief Executive Officer and the Executive Board provide periodic quarterly reports or ad-hoc reports at the request of the Board of Directors to ensure that the entire implementation process of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors is regularly and continuously updated to the Board. This enables the Board of Directors to closely monitor, promptly direct, and adjust activities in alignment with the Company's strategy and objectives.*

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị (nếu có)/*The activities of the Committees under the Board of Directors (if any).*

- Ủy ban Điều hành (“UBĐH”): được thành lập theo Nghị quyết HĐQT số 34/2024/NQ-HĐQT ngày 06/08/2024, với nhiệm vụ trọng tâm là tổ chức và giám sát việc thực thi các mục tiêu chiến lược. UBĐH đóng vai trò tham mưu, kịp thời cập nhật những thay đổi trong quá trình triển khai chiến lược, đồng thời đảm bảo sự kết nối và hiệu quả trong vận hành mô hình kinh doanh chuỗi giá trị tuần hoàn (3 Dịch vụ – 3 Trung tâm – 1 Hệ thống)./ *The Executive Committee (“EC”): was established pursuant to Resolution No. 34/2024/NQ-HĐQT dated August 6, 2024, with the core mandate of organizing and overseeing the execution of strategic objectives. The EC plays an advisory role, promptly updating changes during the strategy implementation process, while ensuring connectivity and operational efficiency within the circular value chain business model (3 Services – 3 Centers – 1 System).*

Trong niên độ 2024-2025, UBĐH chịu trách nhiệm lập kế hoạch tổng thể và xây dựng Bộ Kế hoạch Thực thi Chiến lược, bao gồm các KPI được phân rã từ mục tiêu chiến lược và phát triển thành kế hoạch hành động cụ thể, trình Hội đồng Quản trị để phê duyệt. Đồng thời, tổ chức và điều hành các đơn vị chuyên môn nhằm hỗ trợ tham mưu cho HĐQT và giải quyết các vấn đề cấp bách, khủng hoảng hoặc bất đồng nội bộ, đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững của tổ chức, cụ thể như sau:/*During the fiscal year 2024-2025, the EC was responsible for developing the master plan and formulating the Strategy Execution Framework, including Key Performance Indicators (KPIs) and Key Success Factors (KFS), for submission to the Board of Directors for approval. Concurrently, the EC organized and managed specialized units to support the Board of Directors in advisory functions and in addressing urgent issues, crises, or internal conflicts, thereby ensuring organizational stability and sustainable development. Details are as follows:*

- + Triển khai các giải pháp tối ưu hóa sử dụng vốn và ban hành các sản phẩm tài chính chuỗi cung ứng/ *Implementing solutions to optimize capital utilization and issuing supply chain financial products.*

- + Thúc đẩy các sáng kiến hỗ trợ kinh doanh và mở rộng quan hệ chiến lược với các hiệp hội ngành hàng/
Promoting business support initiatives and expanding strategic relationships with industry associations.
 - + Triển khai các hoạt động mở rộng hợp tác tại các thị trường trọng điểm quốc tế theo chủ trương đã được HĐQT thông qua/*Promoting business support initiatives and building strategic relationships with industry associations.*
 - **Ủy ban Đầu tư:** Trong niên độ 2024-2025, Ủy ban Đầu tư thực hiện triển khai tập trung hoàn thiện cấu trúc Danh mục đầu tư, tái cấu trúc tài sản, triển khai các hoạt động M&A và dự án đầu tư mới, đồng thời đẩy nhanh việc kiện toàn hệ thống quản lý danh mục đầu tư thông qua việc ban hành các văn bản quy định, chuẩn hóa cách thức phối hợp giữa các đơn vị trong quá trình lập, trình và phản biện báo cáo đầu tư để đảm bảo hiệu quả và tính đồng bộ trong triển khai./***The Investment Committee:** In the FY 2024-2025, the Investment Committee focused on completing the structure of the investment portfolio, restructuring assets, implementing M&A activities and new investment projects. At the same time, it accelerated the consolidation of the investment portfolio management system by issuing regulatory documents and standardizing coordination procedures among departments during the preparation, submission, and review of investment reports, ensuring effectiveness and consistency in execution.*
- Trong niên độ 2024-2025, Ủy ban Đầu tư thực hiện triển khai tập trung hoàn thiện cấu trúc Danh mục đầu tư, tái cấu trúc tài sản, triển khai các hoạt động M&A và dự án đầu tư mới, đồng thời từng bước kiện toàn hệ thống quản lý danh mục đầu tư qua việc ban hành các văn bản quy định, chuẩn hóa cách thức phối hợp giữa các đơn vị trong quá trình lập, trình và phản biện báo cáo đầu tư để đảm bảo hiệu quả và tính đồng bộ trong triển khai./*During the fiscal year 2024-2025, the Investment Committee focused on completing the structure of the investment portfolio, restructuring assets, implementing M&A activities and new investment projects. At the same time, the Committee gradually strengthened the investment portfolio management system by issuing regulatory documents and standardizing coordination procedures among relevant units in the preparation, submission, and review of investment reports, thereby ensuring efficiency and consistency in implementation.*
- **Ủy ban Nhân sự (được đổi tên từ Ủy ban Đề cử và Đãi ngộ từ ngày 21/11/2024):** Trong niên độ 2024-2025, Ủy ban Nhân sự đã thực hiện những công việc sau:/***The Human Resources Committee (renamed from the Nomination and Remuneration Committee as of November 21, 2024):** undertook the following activities during the fiscal year 2024–2025:*
 - + Triển khai rà soát, tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan về chuẩn hóa sơ đồ tổ chức Công ty theo mô hình vận hành mới, các kế hoạch nhằm phát triển và nâng cao năng lực đội ngũ nhân sự, đáp ứng nhu cầu hoạt động và đảm bảo đạt được các mục tiêu chiến lược/*Conduct a review and provide recommendations to the Board of Directors on matters related to the standardization and completion of the Company's organizational structure under the new operating model, as well as plans to develop and enhance the capabilities of the workforce to meet operational needs and ensure the achievement of strategic objectives.*
 - + Tham gia xây dựng Bộ tiêu chuẩn năng lực của HĐQT, các Thành viên HĐQT/*Participated in the development of a competency framework for the Board of Directors and its members.*
 - + Xây dựng cấu trúc thù lao của từng thành viên HĐQT trên cơ sở phân công nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT, phạm vi trách nhiệm và phù hợp với thị trường/*Developed a remuneration structure for each member of the Board of Directors based on their assigned duties, scope of responsibilities, and market benchmarks.*
 - + Đánh giá thi đua, khen thưởng và quản lý chính sách về tuyển dụng, bổ nhiệm, lương, thưởng, phúc lợi của Công ty/*Oversaw performance evaluation, commendation, and managed policies related to recruitment, appointment, compensation, bonuses, and employee benefits.*

Bên cạnh đó, Ủy ban Nhân sự cũng tích cực tham gia các dự án tổ chức trọng yếu và phối hợp xây dựng chiến lược phát triển bền vững cùng Ủy ban ESG, hướng đến mục tiêu vận hành có trách nhiệm và nâng cao giá trị chuỗi cung ứng./In addition, the Human Resources Committee actively participated in key organizational projects and collaborated with the ESG Committee in formulating a sustainable development strategy, aiming for responsible operations and enhanced value across the supply chain.

- Ủy ban Phát triển bền vững (ESG): được thành lập từ ngày 21/11/2024 theo Nghị quyết HĐQT số 74/2024/NQ-HĐQT nhằm thực hiện các chức năng sau/*The ESG Committee: was established on November 21, 2024, pursuant to Resolution No. 74/2024/NQ-HĐQT, with the following functions:*
 - + Tham mưu cho HĐQT các vấn đề về phát triển bền vững theo các tiêu chí ESG/*Advising the Board of Directors on matters related to sustainable development in accordance with ESG criteria.*
 - + Xây dựng các chính sách, tuyên bố của Công ty về ESG/*Developing the Company's ESG-related policies and statements.*
 - + Giám sát tính tuân thủ về thực hành ESG trong phạm vi hoạt động của TTC AgriS/*Monitoring ESG compliance within the scope of TTC AgriS's operations.*
 - + Quản trị cơ sở dữ liệu về ESG/*Managing the ESG database.*
 - + Định hướng chiến lược truyền thông về ESG/*Provide strategic direction for ESG-related communication.*

Ngay từ khi thành lập, Ủy ban Phát triển bền vững đã tích cực tham mưu và đóng vai trò chủ chốt trong việc rà soát, xây dựng lộ trình, kế hoạch kiện toàn và nâng tầm quản trị công ty, thực hiện hóa các cam kết về ESG của TTC AgriS, góp phần xây dựng một nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của Công ty và cổ phiếu SBT đã có mặt trong rổ chỉ số VNSI20 8 năm liên tiếp, cụ thể:/Since its establishment, the Sustainable Development Committee has actively provided strategic advice and played a key role in reviewing, developing roadmaps and plans to enhance and elevate corporate governance. At the same time, it has gradually materialized TTC AgriS's ESG commitments, contributing to building a solid foundation for the Company's sustainable development. Notably, SBT stock has been continuously included in the VNSI20 Index for 8 consecutive years. Specifically:

- + Về quản trị công ty, Ủy ban đã triển khai rà soát và ban hành hệ thống tài liệu quản trị toàn diện. Đồng thời chỉ đạo xây dựng kế hoạch cải thiện các chỉ số ESG theo tiêu chí đánh giá VNSI20 và ACGS, tạo nền tảng cho việc tiếp cận nguồn vốn xanh. Các dự án và mục tiêu liên quan đến ESG cũng đã được thiết lập và đưa vào triển khai./Regarding corporate governance, the Committee has conducted a comprehensive review and issued a full set of governance documents. At the same time, it has directed the development of an improvement plan for ESG indicators based on the evaluation criteria of VNSI20 and ACGS, laying the foundation for access to green financing sources. ESG-related projects and objectives have also been established and put into implementation.
- + Ở lĩnh vực môi trường và xã hội, Ủy ban Phát triển bền vững đã hoàn tất xây dựng hệ thống danh mục tiêu chuẩn, văn bản quy định và bộ chỉ số đánh giá ESG áp dụng thống nhất trên toàn Công ty. Đồng thời, Ủy ban đã chỉ đạo triển khai và giám sát việc xây dựng mục tiêu, kế hoạch thực hiện các cam kết phát triển bền vững của TTC AgriS, hướng đến mục tiêu trung hòa phát thải vào năm 2035. Trong đó, nổi bật là việc phối hợp với IFC để chuẩn hóa hệ thống quản trị môi trường – xã hội (ESMS), và xây dựng chiến lược Tạo Giá trị Chung (CSV), thay thế cho chiến lược Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR), nhằm gắn kết phát triển kinh doanh với tạo giá trị thiết thực cho cộng đồng./In the area of environment and social responsibility, the ESG Committee has completed the development of a comprehensive set of standards, regulatory documents, and ESG evaluation indicators applicable across the Company. Concurrently, the Committee has directed and overseen the formulation of objectives and implementation plans aligned with TTC AgriS's commitment to achieving net zero by 2035. Key initiatives include collaboration with IFC to standardize the Environmental and Social Management System (ESMS), and the development of a Creating Shared Value (CSV) strategy to replace the traditional CSR approach, aiming to integrate business growth with the generation of meaningful value for society.

- Ủy ban Quản trị rủi ro: Căn cứ nhu cầu phát triển, chuyển đổi mô hình kinh doanh và phù hợp với thông lệ quản trị tốt, Ủy ban Quản trị rủi ro được Hội đồng Quản trị thành lập theo Nghị quyết HĐQT số 34/2024/NQ-HĐQT ngày 06/08/2024. Theo đó, Ủy ban Quản trị rủi ro thực hiện các chức năng sau: / *The Risk Management Committee: was established by the Board of Directors pursuant to Resolution No. 34/2024/NQ-HĐQT dated August 6, 2024, in response to the Company's development needs, business model transformation, and alignment with good governance practices. Accordingly, the Risk Management Committee performs the following functions:*
 - + Soát xét và tham mưu cho HĐQT xây dựng hệ thống quản trị rủi ro và tuân thủ (bao gồm cấu trúc quản trị rủi ro ("QTRR"), chiến lược QTRR, chính sách QTRR, khẩu vị rủi ro,...)/ *Review and advise the Board of Directors on the development of the risk management and compliance system (including the risk governance structure, risk management strategy, risk management policies, risk appetite, etc.);*
 - + Tổ chức và giám sát thực thi các lớp quản trị rủi ro hiệu quả thuộc cấu trúc hệ thống quản trị rủi ro/ *Organize and oversee the implementation of effective risk management layers within the risk management system structure;*
 - + Định hướng, chỉ đạo và giám sát việc triển khai công tác quản trị rủi ro và tuân thủ/ *Provide guidance, direct, and monitor the implementation of risk management and compliance activities;*
 - + Đào tạo nâng cao nhận thức và năng lực về quản trị rủi ro/ *Conduct training to raise awareness and enhance capabilities in risk management;*
 - + Tham mưu về việc ban hành các chính sách, quy trình về bảo vệ người tố giác, đảm bảo môi trường làm việc minh bạch, trong sạch và an toàn cho CBNV/ *Advise on the issuance of policies and procedures for the protection of whistleblowers, ensuring a transparent, clean, and safe working environment for employees;*
 - + Rà soát việc ban hành các văn bản lập quy cho toàn bộ hoạt động của Công ty, ngoại trừ các văn bản về quản trị công ty/ *Review the issuance of regulatory documents for the company's entire operations, except for corporate governance documents;*
 - + Thẩm định các chốt kiểm soát rủi ro đối với các quy trình của Công ty/ *Assess the risk control checkpoints for the company's processes.*

Trong niên độ 2024-2025, hoạt động của Ủy ban Quản trị rủi ro tập trung: (i) Xây dựng Bộ tiêu chí Khẩu vị rủi ro và giám sát thực hiện; (ii) Xây dựng Hồ sơ rủi ro niên độ 2024 – 2025; (iii) Giám sát vận hành hoạt động quản lý rủi ro ("QLRR") nhằm đảm bảo hệ thống QTRR vận hành hiệu quả, phù hợp với các mục tiêu chiến lược và yêu cầu phát triển bền vững của Công ty; (iv) Triển khai thực hiện và giám sát các dự án các dự án quản trị rủi ro trọng tâm; (v) Duy trì và nâng cao văn hóa tuân thủ xuyên suốt toàn Công ty. / *In the fiscal year 2024-2025, the activities of the Risk Management Committee focused on: (i) Developing the Risk Appetite Criteria and monitoring its implementation; (ii) Preparing the Risk Profile for the fiscal year 2024-2025; (iii) Overseeing the operation of risk management activities to ensure the risk management system functions effectively and aligns with the Company's strategic objectives and sustainable development requirements; (iv) Implementing and supervising key risk management projects; (v) Maintaining and enhancing a culture of compliance throughout the Company.*

- Ủy ban Kiểm toán: Trong niên độ 2024-2025, Ủy ban Kiểm toán thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau: / *Audit Committee: In the fiscal year 2024-2025, the Audit Committee carried out the following key tasks:*

- + Kiện toàn bộ máy nhân sự kiểm toán nội bộ phù hợp với mô hình hoạt động mới của kiểm toán nội bộ, chỉ đạo Kiểm toán nội bộ xây dựng lại các tài liệu, tuyển dụng nhân sự, xây dựng kế hoạch kiểm toán phù hợp với mô hình hoạt động. Đồng thời, tổ chức chương trình truyền thông nhằm cung cấp thông tin đến các đơn vị toàn Công ty về mô hình 3 tuyến phòng vệ, làm rõ vai trò của tuyến phòng vệ số 3, nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp của 3 tuyến phòng vệ./*Restructure the Internal Audit team to align with the new internal audit operating model, directing the function to rebuild its core documentation, recruit key personnel, and develop an audit plan suited to the updated structure. In parallel, the Committee launched a Company-wide communication campaign to raise awareness of the Three Lines of Defense model, clarify the role of the third line, and enhance coordination among all three lines.*
- + Thực hiện 03 cuộc kiểm toán tại các đơn vị thành viên của Công ty, tập trung vào những vấn đề liên quan đến rủi ro chiến lược, rủi ro vận hành và rủi ro tuân thủ./*Conduct three audits at the Company's subsidiaries, focusing on strategic, operational, and compliance risks.*
- + Giám sát tính trung thực của các báo cáo tài chính của công ty, bao gồm: Soát xét báo cáo tài chính Quý, bán niên, năm của Công ty và kiến nghị điều chỉnh (nếu có) trước khi trình Hội đồng Quản trị thông qua và công bố./*Supervise the integrity of the Company's financial statements, including reviewing quarterly, semi-annual, and annual financial statements, and recommending adjustments (if any) prior to submission to the Board of Directors for approval and disclosure.*
- + Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để trình Hội đồng Quản trị thông qua trước khi thực hiện; Đồng thời theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của đơn vị kiểm toán và hiệu quả trong quá trình kiểm toán tại Công ty./*Recommend the independent audit firm, audit fees, and relevant contractual terms for submission to the Board of Directors for approval prior to implementation. Concurrently, monitor and assess the independence and objectivity of the audit firm, as well as the effectiveness of the audit process conducted at the Company;*
- + Thông qua các cuộc họp, trao đổi và hoạt động kiểm toán nội bộ, hoàn thành vai trò giám sát Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trong việc thực hiện mục tiêu của ĐHĐCĐ, bảo đảm các hoạt động vận hành và quản trị của Công ty tuân thủ theo quy định của pháp luật./*Through meetings, consultations, and internal audit activities, the Committee effectively fulfilled its function in supervising the Board of Directors and Executive Board in implementing the General Meeting of Shareholders' objectives, ensuring that the Company's operations and governance adhered to legal and regulatory requirements.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị (Báo cáo năm)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Annual Report)

Trong niên độ 2024-2025, Hội đồng Quản trị đã chủ trì và tổ chức 28 cuộc họp (trong đó gồm 04 cuộc họp định kỳ và 24 cuộc họp đột xuất theo phương thức trực tiếp, trực tuyến. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 64 phiên lấy ý kiến thành viên HĐQT trực tuyến bằng phương thức điện tử và bằng văn bản để kịp thời xem xét, thông qua các Nghị quyết/Quyết định liên quan đến thẩm quyền của Hội đồng Quản trị, bao gồm:

In the fiscal year 2024-2025, the Board of Directors presided over and organized a total of 28 meetings, including 04 regular meetings and 24 extraordinary meetings held in person or virtually. In addition, the Board conducted 64 sessions to collect the Board's members opinions via electronic method and written forms to promptly review and approve Resolutions/Decisions falling under the Board's authority, including the following:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1.	02/2024/NQ-HĐQT	11/07/2024	Phê duyệt khoản vay nước ngoài tại FCB/ <i>Approval of foreign loan at FCB</i>	100%
2.	04/2024/NQ-HĐQT	13/07/2024	Bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị/ <i>Elect the Chairman of the Board of Directors</i>	100%
3.	04b/2024/NQ-HĐQT	15/07/2024	Phê duyệt BHC' thế chấp cổ phần để bảo lãnh cho BHC/ <i>Approve BHC's pledge of shares to guarantee for BHC</i>	100%
4.	06/2024/NQ-HĐQT	17/07/2024	Thay đổi người đại diện theo pháp luật/ <i>Change the legal representative</i>	100%
5.	08/2024/NQ-HĐQT	17/07/2024	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với ông Trần Quốc Thảo/ <i>Appoint Mr. Tran Quoc Thao as Vice President</i>	100%
6.	09/2024/NQ-HĐQT	17/07/2024	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với bà Đoàn Vũ Uyên Duyên/ <i>Appoint Ms. Doan Vu Uyen Duyen as Vice President</i>	100%
7.	11/2024/NQ-HĐQT	17/07/2024	Thông qua nội dung thảo luận tại cuộc họp HĐQT bất thường ngày 17/07/2024/ <i>Approve the agenda for the discussion at the Extraordinary Board of Directors meeting on July 17, 2024</i>	100%
8.	12/2024/NQ-HĐQT	17/07/2024	Thông qua cơ cấu tổ chức, nhân sự của các hội đồng, ủy ban trực thuộc HĐQT/ <i>Approve the organizational structure and personnel of the committees and councils under the Board of Directors</i>	100%
9.	13/2024//NQ-HĐQT	17/07/2024	Thông qua chủ trương thực hiện các vấn đề nhân sự đối với cán bộ quản lý cấp cao/ <i>Approve the policy for implementing personnel matters concerning the senior management team</i>	100%
10.	14/2024/NQ-HĐQT	17/07/2024	Thông qua phân công, phân nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị/ <i>Approve the assignment of roles and responsibilities for the Board of Directors members</i>	100%
11.	16/2024/NQ-HĐQT	17/07/2024	Thông qua chủ trương vay vốn tại ING/ <i>Approve the policy on obtaining financing from ING.</i>	100%
12.	16e/2024/NQ-HĐTQ	22/07/2024	Thông qua nội dung họp định kỳ Quý 4, niên độ 23-24/ <i>Approve the agenda for the regular meeting of Quarter 4, fiscal year 2023-2024</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
13.	18/2024/NQ-HĐQT	24/07/2024	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với ông Huỳnh Văn Pháp/ <i>Dismiss Mr. Huynh Van Phap from the position of Vice President</i>	100%
14.	20/2024/NQ-HĐQT	25/07/2024	Chấm dứt hoạt động văn phòng đại diện của Công ty tại địa chỉ 253 Hoàng Văn Thụ/ <i>Terminate the operations of the company's representative office at 253 Hoang Van Thu</i>	100%
15.	21/2024/QĐKT-HDQT	29/07/2024	Quyết định khen thưởng các đơn vị danh hiệu xuất sắc niên độ 23-24/ <i>Decision on rewarding units with outstanding performance for the fiscal year 2023-2024</i>	100%
16.	22/2024/QĐKT-HDQT	29/07/2024	Quyết định khen thưởng các đơn vị danh hiệu giỏi niên độ 23-24/ <i>Decision on rewarding units with excellent performance for the fiscal year 2023-2024</i>	100%
17.	23/2024/QĐKT-HDQT	29/07/2024	Quyết định khen thưởng các cá nhân đạt danh hiệu xuất sắc niên độ 23-24/ <i>Decision on rewarding individuals achieving outstanding performance for the fiscal year 2023-2024</i>	100%
18.	24/2024/QĐKT-HDQT	29/07/2024	Quyết định khen thưởng các cá nhân đạt danh hiệu giỏi niên độ 23-24/ <i>Decision on rewarding individuals recognized for excellence for the fiscal year 2023-2024</i>	100%
19.	26/2024/NQ-HĐQT	29/07/2024	Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với Ông Nguyễn Thanh Ngủ/ <i>Dismiss Mr. Nguyen Thanh Ngu from the position of Chief Executive Officer</i>	100%
20.	27/2024/NQ-HDQT	29/07/2024	Nghị Quyết bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với Ông Thái Văn Chuyên/ <i>Resolution to appoint Mr. Thai Van Chuyen to the position of Chief Executive Officer</i>	100%
21.	28/2024/NQ-HĐQT	29/07/2024	Nghị Quyết miễn nhiệm chức danh Giám đốc Tài chính đối với Bà Nguyễn Thị Phương Thảo/ <i>Resolution on the dismissal of the Chief Financial Officer - Ms. Nguyen Thi Phuong Thao</i>	100%
22.	29/2024/NQ-HĐQT	29/07/2024	Nghị Quyết bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc đối với Bà Nguyễn Thị Phương Thảo/ <i>Resolution on the appointment of the Vice President - Ms. Nguyen Thi Phuong Thao</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
23.	30/2024/QĐ-HDQT	29/07/2024	Quyết định phân công phân nhiệm ban Tổng Giám đốc/ <i>Decision on the assignment of roles and responsibilities of the Board of Management</i>	100%
24.	33b/2024/NQ-HDQT	05/08/2024	Thông qua khoản vay tại MB bank/ <i>Approve the loan from MB Bank</i>	100%
25.	34/2024/NQ - HDQT	06/08/2024	Thông qua danh sách Thành viên và cập nhật chức năng của các UB trực thuộc HDQT/ <i>Approve the list of members and update the functions of the Committees under the Board of Directors</i>	100%
26.	36/2024/NQ - HDQT	06/08/2024	Bổ sung người đại diện theo pháp luật/ <i>Appoint an additional legal representative</i>	100%
27.	38/2024/NQ-HDQT	06/08/2024	Thông qua khoản vay tại Kbank/ <i>Approve the loan from Kbank</i>	100%
28.	39/2024/QĐ-HDQT	13/08/2024	Thông qua thành lập Ban Quản lý Dự án Process Mapping/ <i>Approve the establishment of the Project Management Board for Process Mapping</i>	100%
29.	39b/2024/NQ-HDQT	15/08/2024	Thông qua chủ trương M&A và thanh toán danh mục đầu tư/ <i>Approve the M&A policy and the liquidation of the investment portfolio</i>	100%
30.	40/2024/QĐ-HDQT	16/08/2024	Điều chỉnh quyết định số 332/2022/QĐ- HDQT vv thành lập Ban xử lý và quyết toán Dự án Điện mặt trời BHTL/ <i>Amend Decision No. 332/2022/QĐ-HDQT regarding the establishment of the Settlement and Finalization Committee for the BHTL Solar Power Project</i>	100%
31.	41/2024/QĐ-HDQT	16/08/2024	Quyết định khen thưởng Thành viên Ban giám đốc đạt loại giỏi – TTCS/ <i>Decision on rewarding Executive Board members with excellent performance – TTCS</i>	100%
32.	41b/2024/NQ - HDQT	23/08/2024	Quyết định vv cử anh Thái Văn Chuyên làm người đại diện vốn của TTCBH tại TSU Úc/ <i>Appoint Mr. Thai Van Chuyen as the capital representative of TTCBH at TSU Australia</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
33.	41d/2024/NQ - HĐQT	23/08/2024	Quyết định vv cử anh Thái Văn Chuyên làm người đại diện vốn của TTCBH tại TSU Sing/ <i>Appoint Mr. Thái Văn Chuyên as the capital representative of TTCBH at TSU Sing</i>	100%
34.	42b/2024/QĐ-HĐQT	23/08/2024	Thông qua Sơ đồ tổ chức/ <i>Approve the organizational chart</i>	100%
35.	42c/2024/QĐ-HĐQT	23/08/2024	Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Điều hành/ <i>Approve the Charter on the Organization and Operations of the Executive Committee</i>	100%
36.	42d/2024/QĐ-HĐQT	23/08/2024	Thông qua Quy chế cung cấp thông tin cho cổ đông/ <i>Approve the Regulation on Information Disclosure to Shareholders</i>	100%
37.	42e/2024/QĐ-HĐQT	23/08/2024	Ban hành Quy chế phân loại và quản lý thông tin/ <i>Issue the Regulations on Information Classification and Management</i>	100%
38.	43/2024/NQ-HĐQT	26/08/2024	Bổ nhiệm anh Đinh Vũ Quốc Huy giữ chức vụ Trưởng ban thư ký công ty & Quan hệ nhà đầu tư/ <i>Appoint Mr. Dinh Vu Quoc Huy as Head of Corporate Secretariat and Investor Relations.</i>	100%
39.	44/2024/NQ-HĐQT	26/08/2024	Bổ nhiệm anh Đinh Vũ Quốc Huy giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty/ <i>Appoint Mr. Dinh Vu Quoc Huy as the Corporate Governance Officer</i>	100%
40.	46/2024/NQ-HĐQT	30/08/2024	Thông qua triệu tập ĐHĐCĐ niên độ 2023-2024/ <i>Approve the convening of the General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2023-2024</i>	100%
41.	47/2024/NQ-HĐQT	31/08/2024	Bổ nhiệm Hoàng Mạnh tiến giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban quản trị rủi ro/ <i>Appoint Mr. Hoang Manh Tien as Chairman of the Risk Management Committee</i>	100%
42.	47b/2024/NQ-HĐQT	04/09/2024	Vay vốn, phát hành bảo lãnh, phát hành L/C tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Gia Định/ <i>Obtain a loan, issue guarantees, and issue L/Cs at the Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV) – Gia Định Branch</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
43.	49/2024/NQ-HĐQT	05/09/2024	Miễn nhiệm ông Võ Hồng Tuyển – GD Chi nhánh Tây Ninh/ <i>Dismiss Mr. Vo Hong Tuyen from the position of Branch Director of Tay Ninh</i>	100%
44.	50/2024/NQ - HĐQT	05/09/2024	Bổ nhiệm ông Nguyễn Minh Tín – Giám đốc Chi nhánh Tây Ninh/ <i>Appoint Mr. Nguyen Minh Tin as Director of Tay Ninh Branch</i>	100%
45.	52/2024/NQ-HĐQT	10/09/2024	Sửa đổi Nghị quyết 135/2024/NQ-HĐQT ngày 25/04/2024 của HĐQT/ <i>Amend Resolution No. 135/2024/NQ-HĐQT dated April 25, 2024, of the Board of Directors</i>	100%
46.	52f/2024/QĐ-HĐQT	17/09/2024	Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của UBKT/ <i>Approve the Charter on the Organization and Operations of the Audit Committee</i>	100%
47.	52g/2024/QĐ-HĐQT	17/09/2024	Quyết định Quy chế tổ chức và hoạt động của UB quản trị rủi ro/ <i>Approve the Charter on the Organization and Operations of the Risk Management Committee</i>	100%
48.	52h/2024/QĐ-HĐQT	17/09/2024	Quyết định Quy chế tổ chức và hoạt động của UB Đề cử và Đãi ngộ/ <i>Approve the Charter on the Organization and Operations of the Nomination and Remuneration Committee</i>	100%
49.	52i/2024/QĐ-HĐQT	17/09/2024	Thông qua Chính sách giao dịch với các bên có liên quan/ <i>Approve the Transaction Policy with Related Parties</i>	100%
50.	52b/2024/NQ-HĐQT	24/09/2024	Thông qua hạn mức tín dụng rủi ro đối tác tại BIDV/ <i>Approve the counterparty risk credit limit at BIDV</i>	100%
51.	52d/2024/NQ-HĐQT	25/09/2024	Thông qua bảo lãnh cho PRS/ <i>Approve the guarantee for PRS</i>	100%
52.	54/2024/NQ-HĐQT	28/09/2024	Thông qua nội dung và tài liệu ĐHĐCĐ 2023-2024/ <i>Approve the agenda and materials for the General Meeting of Shareholders 2023-2024</i>	100%
53.	56/2024/NQ-HĐQT	01/10/2024	Thông qua việc bổ nhiệm Bà Đặng Thị Diễm Trinh làm kế toán trưởng/ <i>Appoint Ms Dang Thi Diem Trinh as Chief Accountant.</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
54.	58/2024/NQ-HĐQT	02/20/2024	Tái cấp vốn vay tại Ngân hàng Esun/ <i>Refinance the loan at Esun bank</i>	100%
55.	60/2024/NQ-HĐQT	08/10/2024	Mua cổ phiếu Betrimex/ <i>Purchase Betrimex shares</i>	100%
56.	60b/2024/NQ-HĐQT	10/10/2024	Ban hành QC tổ chức hoạt động Công ty/ <i>Promulgate the Regulations on Company Organization and Operations</i>	100%
57.	62/2024/NQ-HĐQT	14/10/2024	Thông qua bảo lãnh cho AgriS Gia Lai/ <i>Approve the guarantee for AgriS Gia Lai</i>	100%
58.	64/2024/NQ-HĐQT	17/10/2024	Thông qua khoản vay tại Ngân hàng Thương Mại Taipei Fubon – Chi nhánh Tp.HCM/ <i>Approve the loan from Taipei Fubon Commercial Bank – Ho Chi Minh City Branch</i>	100%
59.	64b/2024/NQ-HĐQT	21/10/2024	Thông qua nội dung họp quý I niên độ 2024-2025/ <i>Approve the agenda for the Q1 meeting of the fiscal year 2024-2025</i>	100%
60.	66/2024/NQ-HĐQT	21/10/2024	Thông qua cập nhật, bổ sung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên niên độ 2023-2024/ <i>Approve the update and supplementation of materials for the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2023-2024</i>	100%
61.	66b/2024/NQ-HĐQT	21/10/2024	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông/ <i>Establish the Shareholder Eligibility Verification Committee.</i>	100%
62.	68/2024/NQ-HĐQT	23/10/2024	Thông qua thoái vốn GMA/ <i>Approve the divestment from GMA</i>	100%
63.	68b/2024/NQ-HĐQT	22/10/2024	Thông qua khoản vay với quỹ ResponsAbility Climate Smart Agriculture & food systems fund (SICAV - RAIF)/ <i>Approve the loan from the ResponsAbility Climate Smart Agriculture & Food Systems Fund (SICAV – RAIF)</i>	100%
64.	68d/2024/NQ-HĐQT	22/10/2024	Thông qua khoản vay với quỹ ResponsAbility SICAV (Lux) Agriculture Fund/ <i>Approve the loan from the ResponsAbility SICAV (Lux) Agriculture Fund</i>	100%
65.	68f/2024/NQ-HĐQT	22/10/2024	Thông qua khoản vay quỹ ResponsAbility Global Micro & SME Finance Fund/ <i>Approve the loan from the ResponsAbility Global Micro & SME Finance Fund</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
66.	68g/2024/QĐ-HĐQT	01/11/2024	Ban hành Chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân/ <i>Promulgate the Personal Data Protection Policy</i>	100%
67.	70/2024/NQ-HĐQT	15/11/2024	Thông qua Hạn mức tín dụng tại Techcombank/ <i>Approve the credit limit at Techcombank</i>	100%
68.	72/2024/NQ-HĐQT	21/11/2024	Thông qua cập nhật phân công Thành viên HĐQT/ <i>Approve the update of the assignment of Board of Directors' members</i>	100%
69.	73/2024/NQ-HĐQT	21/11/2024	Thông qua tiêu chí Khung năng lực HĐQT/ <i>Approve the competency framework criteria for the Board of Directors</i>	100%
70.	74/2024/NQ-HĐQT	21/11/2024	Thông qua cập nhật danh sách thành viên các UB trực thuộc HĐQT/ <i>Approve the update of the list of members of the Board of Directors' affiliated committees</i>	100%
71.	75/2024/NQ-HĐQT	21/11/2024	Thông qua nguyên tắc xác định thù lao HĐQT/ <i>Approve the determination of the Board of Directors' remuneration</i>	100%
72.	76/2024/NQ-HĐQT	21/11/2024	Thông qua chủ trương phát hành trái phiếu và nhận hạn mức tín dụng/ <i>Approve the policy for bond issuance and credit limit acquisition</i>	100%
73.	77/2024/NQ-HĐQT	21/11/2024	Thông qua triển khai các Nghị quyết ĐHCĐ niên độ 2023-2024/ <i>Approve the implementation of the General Meeting of Shareholders' resolutions for the fiscal year 2023-2024</i>	100%
74.	78/2024/NQ-HĐQT	03/12/2024	Thông qua thanh toán danh mục đầu tư/ <i>Approve the liquidation of the investment portfolio</i>	100%
75.	79/2024/NQ-HĐQT	02/12/2024	Thông qua triển khai phát hành cổ phiếu trả cổ tức niên độ 2022-2023 và 2023-2024/ <i>Approve the implementation of stock issuance for dividend payment for the fiscal years 2022-2023 and 2023-2024</i>	100%
76.	81/2024/NQ-HĐQT	02/12/2024	Thông qua tái cấu trúc sở hữu vốn tại Công ty con/ <i>Approve the capital ownership restructuring at the subsidiary</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
77.	83/2024/NQ-HĐQT	02/12/2024	Thông qua bảo lãnh thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ hoàn trả nợ của AgriS Ninh Hòa tại Ngân hàng An Bình - CN Khánh Hòa/ <i>Approve the payment guarantee for all debt repayment obligations of AgriS Ninh Hòa at An Binh Bank – Khanh Hoa Branch</i>	100%
78.	85/2024/NQ-HĐQT	02/12/2024	Thông qua Bảo lãnh cho AgriS Gia Lai vay vốn tại Ngân hàng Oceanbank/ <i>Approve the guarantee for AgriS Gia Lai to obtain a loan from Oceanbank</i>	100%
79.	87/2024/NQ-HĐQT	02/12/2024	Thông qua vay vốn tại BNP Paribas/ <i>Approve the loan from BNP Paribas</i>	100%
80.	89/2024/NQ-HĐQT	03/12/2024	Thông qua việc dừng phát hành trái phiếu công chúng/ <i>Approve the cancellation of the public bond issuance</i>	100%
81.	91/2024/NQ-HĐQT	03/12/2024	Thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ/ <i>Approve the plan for private bond issuance</i>	100%
82.	93/2024/NQ-HĐQT	10/12/2024	Thông qua triệu tập ĐHĐCĐ bất thường niên độ 2024-2025/ <i>Approve the convening of the Extraordinary General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024-2025</i>	100%
83.	94/2024/QĐ-HĐQT	10/12/2024	Thành lập ban tổ chức ĐHĐCĐ bất thường niên độ 2024-2025/ <i>Establish the Organizing Committee for the Extraordinary General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2024-2025</i>	100%
84.	96/2024/NQ-HĐQT	31/12/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức niên độ 2022-2023 và 2023-2024/ <i>Record date for entitlement to receive dividends for the fiscal years 2022-2023 and 2023-2024</i>	100%
85.	97c/2024/NQ-HĐQT	26/12/2024	Triển khai phân phối lợi nhuận niên độ 2023-2024/ <i>Implement the profit distribution for the 2023-2024 fiscal year</i>	100%
86.	97d/2024/NQ-HĐQT	26/12/2024	Điều chuyển lợi nhuận từ BHC’/ <i>Transfer profits from BHC’</i>	100%
87.	97e/2024/NQ-HĐQT	26/12/2024	Thông qua kế hoạch kiểm toán 6 tháng cuối niên độ 2024-2025/ <i>Approve the plan of audit for the last six months of the 2024-2025 fiscal year</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
88.	97f/2024/NQ-HĐQT	26/12/2024	Thông qua KHHĐ 6 tháng cuối niên độ 2024-2025 của UBKT/Approve the operational plan for the last six months of the 2024-2025 fiscal year of the Audit Committee	100%
89.	97g/2024/NQ-HĐQT	26/12/2024	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC niên độ 2024-2025/Select an independent auditing firm to audit the financial statements for the fiscal year 2024-2025	100%
90.	98/2024/NQ-HĐQT	31/12/2024	Thông qua chương trình, nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ bất thường niên độ 2024-2025/Approve the agenda and meeting materials for the Extraordinary General Meeting of Shareholders fiscal year 2024-2025	80%
91.	100/2025/NQ-HĐQT	02/01/2025	Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa với người có liên quan/Approve the policy to enter contracts and transactions between Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company and related parties	100%
92.	102/2025/NQ-HĐQT	10/01/2025	Thông qua khoản tín dụng tại Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam/Approve the credit facility at Hong Leong Vietnam Limited Liability Bank	100%
93.	103/2025/NQ-HĐQT	10/01/2025	Thông qua việc tái cấp vốn vay ngắn hạn tại Shinhan Bank/Approve the refinancing of short-term loans at Shinhan Bank	100%
94.	104b/2025/NQ-HĐQT	18/01/2025	Thông qua nội dung thảo luận tại phiên họp HĐQT Quý II niên độ 2024-2025/ Approve the discussion contents of the Board of Directors' meeting for Quarter II, fiscal year 2024-2025	100%
95.	105/2025/NQ-HĐQT	20/01/2025	Thông qua việc cập nhật nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ bất thường niên độ 2024-2025/ Approve the update of meeting materials for the Extraordinary General Meeting of Shareholders, fiscal year 2024-2025	80%
96.	105a/2025/NQ-HĐQT	20/01/2025	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông/ Establish the Shareholder Qualification Verification Committee	80%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
97.	107/2025/NQ-HĐQT	20/01/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức niên độ 2022-2023 và niên độ 2023-2024, đăng ký, lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu, tăng vốn điều lệ và các vấn đề liên quan/ <i>Approve the results of the stock issuance for dividend payment for fiscal years 2022-2023 and 2023-2024; registration, depository, and additional listing of shares; increase of charter capital; and other related matters</i>	100%
98.	109/2025/NQ-HĐQT	22/01/2025	Thông qua việc cập nhật nội dung tài liệu ĐHĐCĐ bất thường niên độ 2024-2025/ <i>Approve the update of materials for the Extraordinary General Meeting of Shareholders, fiscal year 2024-2025</i>	100%
99.	111/2025/NQ-HĐQT	24/01/2025	Thông qua miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc Khối cung ứng - Bà Lâm Thị Cẩm Lệ/ <i>Approve the dismissal of the Vice President of Supply Chain - Ms. Lam Thi Cam Le</i>	100%
100.	113/2025/NQ-HĐQT	06/02/2025	Thông qua khoản tín dụng được cấp tại Ngân hàng OCB Đắk Lắk/ <i>Approve the loan arrangement at OCB Bank - Dak Lak Branch</i>	100%
101.	113b/2025/NQ-HĐQT	10/02/2025	Thông qua việc bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Nông nghiệp AgriS Gia Lai vay vốn tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong/ <i>Approval of providing a guarantee for AgriS Gia Lai Agriculture Joint Stock Company to obtain a loan from Tien Phong Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
102.	115/2025/NQ-HĐQT	20/02/2025	Thông qua bảo lãnh cho Công ty TNHH MTV Thực phẩm Thành Thành Công vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam/ <i>Approval of providing the guarantee for TTC Food providing a guarantee for Thanh Thanh Cong Food Company Limited to obtain a loan from the Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam</i>	100%
103.	117/2025/NQ-HĐQT	25/02/2025	Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền cho cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi/ <i>Approve the cash dividend payment for the year 2024 to shareholders holding convertible preferred shares</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
104.	119/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	Thông qua việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường niên độ 2024-2025/ <i>Approve the implementation of the Extraordinary General Meeting of Shareholders resolution for fiscal year 2024-2025</i>	100%
105.	120/2025/QĐ-HĐQT	03/03/2025	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Phát triển bền vững/ <i>Issue the Charter on the organization and operation of the ESG Committee</i>	100%
106.	121/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	Thông qua Kế hoạch hành động 06 tháng cuối niên độ 2024-2025 của Ủy ban Điều hành/ <i>Approve the action plan for the last 6 months of fiscal year 2024-2025 of the Executive Committee</i>	100%
107.	122/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	Thông qua Kế hoạch hành động 06 tháng cuối niên độ 2024-2025 của Ủy ban Đầu tư/ <i>Approve the action plan for the last 6 months of fiscal year 2024-2025 of the Investment Committee</i>	100%
108.	123/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	Thông qua Kế hoạch hành động 06 tháng cuối niên độ 2024-2025 của Ủy ban Nhân sự/ <i>Approve the action plan for the last 6 months of fiscal year 2024-2025 of the Human Resources Committee</i>	100%
109.	124/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	Thông qua Kế hoạch hành động 06 tháng cuối niên độ 2024-2025 của Ủy ban Phát triển bền vững/ <i>Approve the action plan for the last 6 months of fiscal year 2024-2025 of the ESG Committee</i>	100%
110.	125/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	Thông qua Kế hoạch hành động 06 tháng cuối niên độ 2024-2025 của Ủy ban Quản trị rủi ro/ <i>Approve the action plan for the last 6 months of fiscal year 2024-2025 of the Risk Management Committee</i>	100%
111.	126/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	Thông qua Kế hoạch ban hành văn bản quản trị Công ty niên độ 2024-2025/ <i>Approve the plan for issuing corporate governance documents for fiscal year 2024-2025</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
112.	126b/2025/NQ-HĐQT	10/03/2025	Thông qua giao dịch bảo đảm thực hiện khoản vay của Công Ty Cổ Phần Phát Triển Nông Nghiệp Thành Thành Công/ <i>Approve the secured transaction for the loan of Thanh Thanh Cong Agricultural Development Joint Stock Company</i>	100%
113.	128/2025/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua việc bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu AgriS Ninh Hòa vay vốn tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong/ <i>Approval of providing a guarantee for AgriS Ninh Hoa Import Export Joint Stock Company to obtain a loan from Tien Phong Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
114.	130/2025/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua việc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp Công ty TNHH MTV Mía Đường Thành Thành Công – Biên Hòa/ <i>Approve the conversion of enterprise type of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa One Member Limited Liability Company</i>	100%
115.	131/2025/QĐ-HĐQT	18/03/2025	Bổ nhiệm người đại diện quản lý cổ phần của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa tại Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất AgriS/ <i>Appoint the representative managing shares of Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company at AgriS Production Development Joint Stock Company</i>	100%
116.	133/2025/NQ-HĐQT	20/03/2025	Thông qua chi tiết phương án phát hành, phương án sử dụng vốn của đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng năm 2025/ <i>Approve the detailed issuance plan and capital use plan for the 2025 public convertible bond issuance</i>	80%
117.	135/2025/NQ-HĐQT	20/03/2025	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi ra công chúng cho cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông/ <i>Approve the registration dossier for public offering convertible bonds to shareholders holding common shares</i>	80%
118.	137/2025/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản giao dịch vay tín dụng có kỳ hạn bằng Đô la Mỹ với tổng số tiền 22.000.000 Đô la Mỹ được cấp bởi Mizuho Bank, Ltd cùng với phương án sử dụng vốn vay nước ngoài/ <i>Approve matters related to the USD 22,000,000 term credit transaction granted by Mizuho Bank, Ltd and the foreign loan utilization plan</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
119.	137b/2025/NQ-HĐQT	31/03/2025	Thông qua hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín/ <i>Approve the credit limit at Sai Gon Thuong Tin Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
120.	139/2025/NQ-HĐQT	10/04/2025	Thành lập văn phòng đại diện của Công ty/ <i>Establish the representative office of the Company</i>	80%
121.	141/2025/NQ-HĐQT	23/04/2025	Thông qua việc ủy quyền cho bà Đặng Huỳnh Ước My – Chủ tịch HĐQT đại diện Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa và Công ty Cổ phần Hàng tiêu dung Biên Hòa thực hiện quyền cổ đông tại GEG/ <i>Approve the authorization for Ms. Dang Huynh Uc My – Chairlady of the Board of Directors to represent Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company and Bien Hoa Consumer Joint Stock Company in exercising shareholder rights at GEG</i>	80%
122.	142b/2025/NQ-HĐQT	24/04/2025	Thông qua nội dung thảo luận tại phiên họp HĐQT định kỳ Quý III, niên độ 2024-2025/ <i>Approve the discussion contents of the Board of Directors' regular meeting for Quarter III, fiscal year 2024-2025</i>	100%
123.	142d/2025/NQ-HĐQT	25/04/2025	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản tín dụng được cấp bởi ngân hàng Hua Nan Commercial Bank, Ltd – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Approve matters related to the credit facility granted by Hua Nan Commercial Bank, Ltd – Ho Chi Minh City Branch</i>	100%
124.	143/2025/NQ-HĐQT	28/04/2025	Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ/ <i>Issue the Internal Audit Charter</i>	100%
125.	145/2025/NQ-HĐQT	05/05/2025	Thông qua bảo lãnh cho BHC vay vốn tại Ngân hàng BIDV – HCM/ <i>Approve the guarantee for BHC's loan at BIDV – Ho Chi Minh City Branch</i>	100%
126.	145b/2025/NQ-HĐQT	07/05/2025	Thông qua chủ trương thành lập Công ty đầu tư/ <i>Approve the policy to establish an investment company</i>	80%
127.	147/2025/NQ-HĐQT	08/05/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc – Ông Huỳnh Văn Pháp/ <i>Appoint Vice President – Mr. Huynh Van Phap</i>	80%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
128.	149/2025/NQ-HĐQT	28/05/2025	Thông qua việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/ <i>Approve the organization of collecting shareholder written opinion</i>	100%
129.	150/2025/NQ-HĐQT	28/05/2025	Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để điều chỉnh ngành nghề kinh doanh nhằm đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài 100%)/ <i>Organize shareholder written opinion collection to adjust business lines to ensure 100% foreign ownership ratio</i>	100%
130.	152/2025/NQ-HĐQT	28/05/2025	Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ SHNN và hồ sơ đăng ký trái phiếu/ <i>Approve the plan to ensure foreign ownership ratio and the registration dossier for bond issuance</i>	100%
131.	154/2025/NQ-HĐQT	30/05/2025	Thông qua việc bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa – Phan Rang vay thuê tài chính tại Công ty TNHH Cho thuê Tài chính Quốc tế Việt Nam/ <i>Approve the guarantee for Bien Hoa – Phan Rang Sugar Joint Stock Company to obtain financial lease at Vietnam International Financial Leasing Company Limited</i>	100%
132.	156/2025/NQ-HĐQT	11/06/2025	Thông qua nội dung, tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản niên độ 2024-2025/ <i>Approve the contents and documents for collecting shareholder written opinion for fiscal year 2024–2025</i>	100%
133.	157/2025/NQ-HĐQT	11/06/2025	Thông qua Kế hoạch Kiểm toán nội bộ niên độ 2025-2026/ <i>Approve the internal audit plan for fiscal year 2025–2026</i>	100%
134.	158/2025/NQ-HĐQT	11/06/2025	Thông qua chủ trương tuyển dụng mới và bổ nhiệm các vị trí Phó Tổng Giám đốc/ <i>Approve the policy for new recruitment and appointment of Vice President positions</i>	100%
135.	160/2025/NQ-HĐQT	25/06/2025	Thông qua các nội dung liên quan đến khoản giao dịch vay tín dụng được cấp bởi Ngân Hàng đại chúng TNHH KASIKORNBANK - CN HCM/ <i>Approve matters related to the credit transaction granted by KASIKORNBANK Public Company Limited – Ho Chi Minh City Branch</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
136.	162/2025/NQ-HĐQT	26/06/2025	Phê duyệt các công việc liên quan đến việc chào bán và phát hành trái phiếu doanh nghiệp năm 2025 theo hình thức chào bán riêng lẻ với tổng mệnh giá 500.000.000.000 đồng/ <i>Approve tasks related to the offering and issuance of corporate bonds in 2025 via private placement with a total par value of VND 500,000,000,000</i>	100%
137.	162b/2025/NQ-HĐQT	26/06/2025	Thế chấp tài sản & bảo lãnh cho Gia Lai vay vốn tại BIDV với hạn mức 200 tỷ/ <i>Pledge assets and guarantee for Gia Lai's loan at BIDV with a credit limit of VND 200 billion</i>	100%
138.	164/2025/NQ-HĐQT	30/06/2025	Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc – Bà Đoàn Vũ Uyên Duyên/ <i>Dismiss Vice President – Ms. Doan Vu Uyen Duyen</i>	100%
139.	165/2025/NQ-HĐQT	30/06/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Khối Cung ứng – Bà Nguyễn Thị Lan Phương/ <i>Appoint Vice President of Supply Chain – Ms. Nguyen Thi Lan Phuong</i>	100%

III. Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm)/Audit Committee (Annual report):

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán/Information about members of Audit Committee:

Stt No.	Thành viên Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán/ <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1.	Bà/Mrs. Võ Thúy Anh - Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị/ <i>Independent member of the Board of Directors</i>	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán/ <i>Chairlady of Audit Committee</i>	Bổ nhiệm ngày 27/10/2023/ <i>Appointment dated October 27, 2023</i> Miễn nhiệm ngày 24/10/2024/ <i>Dismissed as of October 24, 2024</i>	Cử nhân Tài chính Kế toán/ <i>Bachelor of Accounting and Finance</i>

Stt No.	Thành viên Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán/ <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
2.	Ông/Mr. Đào Duy Thi - Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Board of Directors</i>	Phó chủ tịch Ủy ban Kiểm toán/ <i>Vice Chairman of Audit Committee</i>	Bổ nhiệm ngày/ <i>Appointment dated</i> October 27, 2023 Miễn nhiệm ngày <i>Dismissed as of</i> October 24, 2024	Cử nhân Tài chính ngân hàng/ <i>Bachelor of Finance and Banking</i>
3.	Ông/Mr. Lê Quang Phúc - Thành viên độc lập HĐQT/ <i>Independent member of the Board of Directors</i>	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán/ <i>Chairman of Audit Committee</i>	Bổ nhiệm ngày <i>Appointment dated</i> November 21, 2024	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh/ <i>Master of Business Administration</i>
4.	Ông/Mr. Trần Trọng Gia Vinh - Thành viên độc lập HĐQT/ <i>Independent member of the Board of Directors</i>	Thành viên/ <i>Member</i>	Bổ nhiệm ngày <i>Appointment dated</i> October 27, 2023	Cử nhân Quản trị kinh doanh/ <i>Bachelor of Business Administration</i>

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of Audit Committee*

Stt No.	Thành viên Ủy ban Kiểm toán/ <i>Members of Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết/ <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1.	Bà/Mrs. Võ Thúy Anh	2/8	25%	25%	Miễn nhiệm ngày <i>Dismissed as of</i> October 24, 2024
2.	Ông/Mr. Đào Duy Thi	2/8	25%	25%	Miễn nhiệm ngày <i>Dismissed as of</i> October 24, 2024
3.	Ông/Mr. Lê Quang Phúc	6/8	75%	75%	Bổ nhiệm chủ tịch Ủy ban Kiểm toán ngày <i>Appointment dated</i> November 21, 2024

Stt No.	Thành viên Ủy ban Kiểm toán/ <i>Members of Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết/ <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
4.	Ông/Mr. Trần Trọng Gia Vinh	8/8	100%	100%	

**3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông/
*Supervisory activities of the Audit Committee over the Board of Directors, the Board of Management,
and shareholders:***

- Trong niên độ 2024-2025, Ủy ban Kiểm toán (“UBKT”) tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng Quản trị nhằm thực hiện vai trò giám sát đối với HĐQT. Tại các phiên họp, UBKT đã cung cấp thông tin kịp thời cho Hội đồng Quản trị những sự kiện phát sinh có nguy cơ rủi ro cao và cập nhật thường xuyên với Hội đồng Quản trị về các hoạt động, các vấn đề và các kiến nghị liên quan của Ủy ban Kiểm toán./ *During the 2024-2025 fiscal year, the Audit Committee fully participated in all meetings of the Board of Directors to fulfill its supervisory role. At these meetings, the Audit Committee provided timely updates to the Board of Directors on emerging high-risk events and regularly informed the Board of Directors of activities, issues, and recommendations related to the Audit Committee’s functions.*
- Đồng thời, UBKT đã tổ chức các phiên hội ý, thảo luận với Ban Tổng Giám đốc và phòng/ban chức năng (như Quản lý rủi ro, Pháp chế) để thảo luận, truyền thông và chất vấn các rủi ro lớn trong các hoạt động đầu tư trọng yếu, đảm bảo các Nghị quyết do Hội đồng Quản trị ban hành và việc ra quyết định của Hội đồng Quản trị đều tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty./ *The Audit Committee also held consultation and discussion sessions with the Board of Management and functional departments (such as Risk Management and Legal) to discuss, communicate, and address significant risks in major investment activities. These sessions ensured that resolutions issued by the Board of Directors and their decision-making processes complied with legal regulations and the Company’s Charter.*
- Chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ thực hiện kiểm tra, giám sát tổng thể, bao gồm: Giám sát tính trung thực của các báo cáo tài chính và các công bố thông tin theo quy định pháp luật; Giám sát hoạt động kiểm toán của công ty kiểm toán độc lập; Soát xét báo cáo tài chính của Công ty trước khi trình Hội đồng Quản trị thông qua và công bố./ *Directed the Internal Audit Department to conduct overall inspection and supervision activities, including: monitoring the accuracy and integrity of financial statements and information disclosures in accordance with legal regulations; overseeing the audit activities performed by the independent auditing firm; and reviewing the Company’s financial statements prior to submission to the Board of Directors for approval and public disclosure.*
- Chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ thực hiện Kế hoạch kiểm toán nội bộ đã được HĐQT phê duyệt nhằm đảm bảo báo cáo cho Hội đồng Quản trị tình hình hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của Hội đồng Quản trị cũng như các vấn đề rủi ro đột xuất, trọng yếu và giải pháp xử lý rủi ro kịp thời. Đảm bảo tính khách quan, kịp thời trong công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất hoạt động của các Đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty và các Khối/Phòng ban chức năng của Tổng Công ty về: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh; Hoạt động sản xuất kinh doanh; Công tác quản lý doanh thu, chi phí theo kế hoạch kiểm toán nội bộ./ *Direct the Internal Audit Department to implement the internal audit plan approved by the Board of Directors, ensuring timely reporting to the Board on operational performance and task execution as required, as well as on emerging and critical risks and corresponding mitigation measures. Ensure objectivity and timeliness in conducting both regular and ad-hoc inspections of the operations of subsidiaries under the Corporation and functional Divisions/Departments of the Corporation, focusing on: Business plan implementation; Business operations; and Revenue and cost management in accordance with the internal audit plan.*

- Chi đạo Phòng Kiểm toán nội bộ thực hiện công tác soát xét, đánh giá các giao dịch của Người nội bộ và người có liên quan của Công ty và chỉ đạo xây dựng các công cụ nhằm nâng cao hiệu quả công tác giám sát giao dịch liên quan/*Direct the Internal Audit Department to conduct reviews and assessments of transactions made by Insiders and Related Parties of the Company, and to develop tools aimed at enhancing the effectiveness of monitoring related-party transactions.*
- **Hoạt động giám sát đối với Hội đồng Quản trị:** Hội đồng Quản trị đã triển khai đầy đủ kịp thời các chủ trương chính sách của Đại hội đồng cổ đông, thông qua và ban hành, tuân thủ các quy định nội bộ về quản trị công ty, các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến việc định hướng mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh và kế hoạch trọng tâm trong niên độ 2024-2025./*Supervisory activities over the Board of Directors: The Board of Directors has promptly and fully implemented the resolutions and policies adopted by the General Meeting of Shareholders, and has passed and issued internal governance decisions in compliance with the Company's corporate governance regulations. These include Resolutions and Decisions related to the strategic directions, business targets, and key operational plans for the 2024-2025 fiscal year.*
- **Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc:** Ban Tổng Giám đốc đã chủ động triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị, thực thi tốt chức năng nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Bên cạnh việc tổ chức triển khai nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh theo đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị giao phó, Ban Tổng Giám đốc đã phân công, phân nhiệm rõ cho từng thành viên, chuẩn hóa hệ thống văn bản nội bộ, đảm bảo quá trình chuyển đổi doanh nghiệp và hoạt động vận hành, kinh doanh của công ty được hiệu quả và xuyên suốt./*Supervisory activities over the Board of Management: The Board of Management proactively implement the Resolutions of the General Meeting of Shareholders/Board of Directors and completed the functions and duties of the Board of Management within the Law and the Company's Charter. Besides implementing the tasks and business plan with the orientation of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, The Board of Management has clearly assigned tasks to each member, standardized the internal documents system, and ensured the business transformation, business activities and operation activities of the Company efficiently and throughout.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác/The coordination among the Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

- Công tác phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định pháp luật, vì lợi ích chung của Công ty, đảm bảo tính độc lập. Thể hiện qua các hoạt động như sau:/*The coordination between the Audit Committee and the Board of Directors, the Board of Management, and shareholders always ensures the principle of compliance with legal regulations for the common interests of the Company and ensures independence. This is demonstrated through activities such as:*
 - + Được cung cấp tài liệu, thông tin về hoạt động quản lý, kinh doanh của Công ty một cách đầy đủ, kịp thời/*To be provided the documents and information about the Company's operation and business activities completely and timely;*
 - + Ủy ban Kiểm toán tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các Kiểm toán Nội bộ tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc /*The Audit Committee attend fully in all meetings of the Board of Directors and Internal Auditor attend fully in the Board of Management's meeting;*
 - + Ủy ban Kiểm toán thường xuyên trao đổi với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc các vấn đề liên quan đến công tác điều hành, quản trị rủi ro và các sự kiện rủi ro trọng yếu xảy ra/ *The Audit Committee discussed with the Board of Directors regularly and the Board of Management about issues related to operation, management, risk management and high risk events;*

- + Các kiến nghị từ Ủy ban Kiểm toán đều được Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc nghiêm túc xem xét xử lý/*The risks recommended by the Audit Committee are seriously considered by the Board of Directors and the Board of Management.*

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of Audit Committee (if any):*

- Thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty và phối hợp với Ủy ban Quản trị rủi ro tổ chức truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về quản trị rủi ro của Công ty./*Regularly update legal regulations related to the Company's operations and coordinate with the Risk Management Committee to organize communication activities aimed at enhancing awareness of the Company's risk management.*
- Chỉ đạo và giám sát chất lượng công việc của các Kiểm toán nội bộ, dẫn dắt và định hướng trong công tác kiểm tra, giám sát các Đơn vị thành viên nhằm đạt mục tiêu chiến lược của tổ chức/*Direct and monitor audit quality of internal auditor, lead and orient internal auditor towards auditing and supervising subsidiaries to achieve the strategic organization's objectives.*
- **Giám sát hoạt động Công ty Kiểm toán độc lập:** Tham mưu cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán với các tiêu chuẩn về trình độ, năng lực, tính độc lập, tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp/*Supervising activities of Independent audit company: To advise the Board of Directors to select an auditing Company with the standards of qualifications, capacity, independence, compliance with professional ethical standards.*
- **Giám sát giao dịch các Bên liên quan:** Đánh giá các giao dịch các Bên liên quan, cụ thể UBKT thực hiện xem xét và đánh giá, rà soát trình bày và đảm bảo công tác công bố thông tin đầy đủ các hoạt động liên quan đến các Bên liên quan, soát xét tính công bằng trong các giao dịch/*Supervise the transaction between Company and Related Parties: Audit Committee evaluates the transaction between Company and Related Parties, and to review and evaluate and ensure adequate disclosure of information related to Related Parties, and assess fairness in transactions.*

IV. Ban Điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban Điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management</i>
1.	Ông/Mr. Thái Văn Chuyên	08/06/1978	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh/ <i>Master of Business Administration (MBA)</i>	- Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment</i> 29/07/2024
2.	Ông/Mr. Nguyễn Thanh Ngữ	12/02/1987	Cử nhân Quản trị kinh doanh/ <i>Bachelor of Business Administration</i>	- Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment</i> 01/11/2014 - Miễn nhiệm ngày/ <i>Date of Dismissal</i> 29/07/2024.

STT No.	Thành viên Ban Điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management</i>
3.	Bà/Mrs. Đoàn Vũ Uyên Duyên	13/01/1987	Thạc sĩ Kinh tế/ <i>Master of Economics</i>	- Hết hạn bổ nhiệm ngày/ <i>Appointment term ends on 01/07/2024</i> - Tái bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment 17/07/2024</i> - Miễn nhiệm ngày/ <i>Date of Dismissal 30/06/2025</i>
4.	Ông/Mr. Huỳnh Văn Pháp	17/05/1979	Cử nhân Quản trị Kinh doanh/ <i>Bachelor of Business Administration.</i>	- Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment 01/11/2021</i> - Miễn nhiệm ngày/ <i>Date of Dismissal 24/07/2024</i> - Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment 08/05/2025</i>
5.	Bà/Mrs. Lâm Thị Cẩm Lệ	29/07/1975	Cử nhân Kinh doanh Quốc tế/ <i>Bachelor of International Business Administration.</i>	- Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment 28/06/2023</i> - Miễn nhiệm ngày/ <i>Date of Dismissal 24/01/2025</i>
6.	Ông/Mr. Trần Quốc Thảo	24/04/1979	Cử nhân Tài chính Doanh Nghiệp/ <i>Bachelor in Corporate Finance.</i>	- Hết hạn bổ nhiệm ngày/ <i>Appointment term ends on 01/07/2024</i> - Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment 17/07/2024</i>
7.	Bà/Mrs. Nguyễn Thị Phương Thảo	22/10/1987	Cử nhân Tài chính Kế toán/ <i>Bachelor of Finance and Accounting</i>	- Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment 29/07/2024</i>
8.	Ông/Mr. Nguyễn Quốc Việt	27/03/1977	Cử nhân Quản trị Kinh doanh/ <i>Bachelor of Business Administration.</i>	- Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment 10/07/2023</i> - Hết hạn bổ nhiệm ngày/ <i>Appointment term ends on 10/07/2024</i>

STT No.	Thành viên Ban Điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management</i>
9.	Bà/Ms Nguyễn Thị Lan Phương	24/08/1976	Cử nhân Ngôn ngữ Anh/ <i>Bachelor of Arts in English Language</i>	- Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment</i> 30/06/2025

V. Kế toán trưởng/*Chief Accountant*

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà/Ms Đặng Thị Diễm Trinh	20/08/1989	Cử nhân kế toán/ <i>Bachelor of Accountancy.</i>	Bổ nhiệm ngày/ <i>Date of appointment</i> 01/10/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Tất cả các thành viên HĐQT đều đã có chứng chỉ hoặc bằng cấp tương đương về Quản trị Công ty, tham gia các khóa/chương trình đào tạo về quản trị Công ty do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức.*All members of the Board of Directors have obtained certificates or equivalent qualifications in Corporate Governance and have participated in training programs on Corporate Governance organized by the Vietnam Institute of Directors (VIOD).*

Ngoài ra các thành viên HĐQT, Ban Điều hành tích cực tham gia các hội nghị, hội thảo chuyên đề do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam tổ chức.*Additionally, members of the Board of Directors and Board of Management actively participate in conferences and specialized seminars organized by the State Securities Commission and the Vietnam Stock Exchange.*

Thư ký Công ty đã tham gia đào tạo và được cấp chứng chỉ “Chương trình chuyên sâu về Thư ký quản trị Công ty” do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức.*The Company Secretary has participated and been certified in the "Intensive Corporate Governance Secretary Program" organized by the Vietnam Institute of Directors (VIOD).*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company:*

Phụ lục 01/*Appendix 01*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/*Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

Phụ lục 02/*Appendix 02*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có/Nil

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEO in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

Phụ lục 02/*Appendix 02*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

Phụ lục 02/*Appendix 02*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

Không có/Nil

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty/Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

Phụ lục 03/*Appendix 03*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company*

Phụ lục 04/*Appendix 04*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Không có/Nil.

Nơi nhận/ Recipients:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước/
The State Securities Commission;

-Sở Giao dịch chứng khoán/*The
Stock Exchange;*

-Lưu/*Archived:* Thư ký Công ty/
/Corporate Secretary

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHAIRLADY OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name, and seal)



ĐẶNG HUỲNH ỨC MY



PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
APPENDIX 01: THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
I. Hội đồng quản trị/The Board of Directors											
1	Đặng Huỳnh Úc My		Người đại diện pháp luật kiêm Chủ tịch HĐQT <i>Legal representative and Chairlady of the Board of Directors</i>					Tháng 10/2019 <i>October 2019</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
2	Huỳnh Bích Ngọc		Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>					Tháng 10/2024 <i>October 2024</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
3	Trần Tấn Việt		Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>					Tháng 10/2022 <i>October 2022</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
4	Trần Trọng Gia Vinh		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent member of the Board of Directors</i>					Tháng 10/2022 <i>October 2022</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
5	Lê Quang Phúc	033C005989 tại VDSC	Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent Member of the Board of Directors</i>					Tháng 10/2024 <i>October 2024</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
6	Võ Thúy Anh		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent member of the Board of Directors</i>					Tháng 09/2020 <i>September 2020</i>	Tháng 10/2024 <i>October 2024</i>	Từ nhiệm chức danh Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 24/10/2024/ <i>Resigned from the position of Independent BOD Member effective from October 24th, 2024</i>	Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
7	Võ Tòng Xuân		Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>					Tháng 10/2019 <i>October 2019</i>	Tháng 08/2024 <i>August 2024</i>	Đã từ trần vào ngày 19/08/2024 <i>Passed away on August 19th, 2024</i>	Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
8	Đào Duy Thi	009C077447	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>					Tháng 10/2023 <i>October 2023</i>	Tháng 10/2024 <i>October 2024</i>	Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 24/10/2024 <i>Dismissed from the position of BOD Member effective from October 24th, 2024.</i>	Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
II. Ban Tổng Giám đốc/Board of Management											
1	Thái Văn Chuyên	C200871 tại Agriseco	Người đại diện pháp luật kiêm Tổng Giám đốc <i>Legal representative</i>					Tháng 7/2024 <i>July 2024</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			and Chief Executive Officer								the Company
2	Trần Quốc Thảo		Phó Tổng Giám đốc <i>Vice President</i>					Tháng 01/2023 <i>January 2023</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
3	Nguyễn Thị Phương Thảo		Phó Tổng Giám đốc <i>Vice President</i>					Tháng 08/2020 <i>August 2020</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
4	Huỳnh Văn Pháp		Phó TGD <i>Vice President</i>					Tháng 05/2025 <i>May 2025</i>		Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 08/05/2025 <i>Appointed as Vice President effective from May 8th, 2025</i>	Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
5	Nguyễn Thị Lan Phương		Phó Tổng Giám đốc Khối Cung ứng <i>Vice President of Supply Chain</i>					Tháng 06/2025 <i>June 2025</i>		Bỏ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Khối Cung ứng kể từ ngày 30/06/2025 <i>Appointed as Vice President of Supply Chain effective from June 30th, 2025</i>	
6	Đoàn Vũ Uyên Duyên		Phó Tổng Giám đốc <i>Vice President of International Business Development</i>					Tháng 02/2020 <i>February 2020</i>	Tháng 06/2025 <i>June 2025</i>	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 30/06/2024 <i>Dismissed from the position of Vice President of International Business Development effective</i>	Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
										from June 30 th , 2025	
7	Nguyễn Thanh Ngữ		Tổng Giám đốc <i>Chief Executive Officer</i>					Tháng 11/2014 <i>November 2014</i>	Tháng 07/2024 <i>July 2024</i>	Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc kể từ ngày 29/07/2024 <i>Dismissed from the position of CEO effective from July 29th, 2024</i>	Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
8	Nguyễn Quốc Việt		Phó Tổng Giám đốc <i>Vice President</i>					Tháng 7/2023 <i>July 2023</i>	Tháng 7/2024 <i>July 2024</i>	Hết thời hạn bổ nhiệm, không tái bổ nhiệm kể từ ngày 11/07/2024 <i>End of appointment term, not reappointed effective from July 11th, 2024</i>	Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

[illegible]

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Đinh Vũ Quốc Huy		Người phụ trách Quản trị công ty <i>Person in charge of Corporate Governance</i>					Tháng 9/2024 <i>September 2024</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
2	Võ Thị Tuyết Oanh		Thư ký Công ty <i>Company Secretary</i>					Tháng 6/2024 <i>June 2024</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
3	Tăng Kim Tây		Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng và chi nhánh Hà Nội <i>Da Nang Branch and Ha Noi Branch General Manager</i>					Tháng 04/2020 <i>April 2020</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
4	Trương Văn Toại		Giám đốc chi nhánh Cần Thơ <i>Can Tho Branch General Manager</i>					Tháng 04/2020 <i>April 2020</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
											<i>the Company</i>
5	Nguyễn Minh Tín		Giám đốc chi nhánh Tây Ninh <i>Tay Ninh Branch General Manager</i>					Tháng 9/2024 <i>September 2024</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
6	Hoàng Mạnh Tiến		Chủ tịch Ủy ban Quản trị rủi ro và tuân thủ <i>Head of Risk & Compliance Management Committee</i>					Tháng 09/2024 <i>September 2024</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
7	Võ Hồng Tuyền		Giám đốc chi nhánh Tây Ninh <i>Tay Ninh Branch General Manager</i>					Tháng 11/2021 <i>November 2021</i>	Tháng 9/2024 <i>September 2024</i>	Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh kể từ ngày 05/09/2024 <i>Dismissed from the position of Branch General Manager effective</i>	Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
										from September 5 th , 2024	
VI. Tổ chức có liên quan/Affiliated organization											
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Thanh Thanh Cong investment Joint Stock Company		Cổ đông lớn <i>Majority Shareholder</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
1.1	Huỳnh Bích Ngọc		Người đại diện pháp luật kiêm Tổng Giám đốc <i>Legal representative and CEO</i>					Tháng 10/2019 <i>October 2019</i>			Người đại diện pháp luật của Cổ đông lớn <i>Legal representative of major shareholder</i>
2	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp AgriS Agriculture		Công ty con trực tiếp <i>Direct Subsidiary</i>					Tháng 03/2014 <i>March 2014</i>			Người có liên quan với Cổ đông lớn <i>Affiliated person with</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	<i>Joint Stock Company</i>										<i>Major Shareholders</i>
2.1	<i>Đặng Huỳnh Úc My</i>		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con trực tiếp <i>Chairlady of Direct Subsidiary</i>					Tháng 07/2025 <i>July 2025</i>			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
3	Công ty CP Nông nghiệp AgriS Gia Lai <i>AgriS Gia Lai Agriculture Joint Stock Company</i>		Công ty con trực tiếp <i>Direct Subsidiary</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
3.1	<i>Vũ Thị Lan</i>		Chủ tịch HĐQT Công ty con trực tiếp <i>Chairlady of Direct Subsidiary</i>					Tháng 08/2022 <i>August 2022</i>		Đổi loại hình doanh nghiệp nên Chức danh của người đại diện pháp luật thay đổi từ Chủ tịch Công ty thành Chủ	...

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
										tịch Hội đồng quản trị <i>Change of business type, so the title of legal representative changes from Chairlady of the Company to Chairlady of the Board of Directors</i>	
4	Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Tư Nhân AGRIS GLOBE <i>AGRIS GLOBE Pte. Ltd</i>		Công ty con trực tiếp <i>Direct Subsidiary</i>					Tháng 07 năm 2015/July 2015			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
5	Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất AgriS <i>AgriS Production Development</i>		Công ty con trực tiếp <i>Direct Subsidiary</i>					Tháng 10/2021 <i>October 2021</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Joint Stock Company										
5.1	Thái Văn Chuyền		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con trực tiếp <i>Chairlady of Direct Subsidiary</i>					Tháng 4/2025/ <i>April, 2025</i>		Đổi loại hình doanh nghiệp nên Chức danh của người đại diện pháp luật thay đổi từ Chủ tịch Công ty thành Chủ tịch Hội đồng quản trị <i>Change of business type, so the title of legal representative changes from Chairman of the Company to Chairman of the Board of Directors</i>	Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
6	Công ty cổ phần Nước Miaqua <i>Miaqua Water Joint Stock Company</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 04 năm 2017/ <i>April, 2017</i>	Tháng 11 năm 2024/ <i>November, 2024</i>	Chuyển nhượng vốn tại Công ty con theo Nghị quyết của HĐQT/ <i>Transfer of capital in a subsidiary in accordance with the resolution of the board of directors</i>	Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
6.1	<i>Nguyễn Bình Ninh</i>		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp <i>Chairlady of Direct Subsidiary</i>					Tháng 03 năm 2023/ <i>March 2023</i>	Tháng 11 năm 2024/ <i>November 2024</i>		Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
7	Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Hải Vi <i>Hai Vi Co., Ltd</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>								

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
7.1	Thái Bá Hòa		Giám đốc Công ty con gián tiếp <i>Director of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 02 năm 2024/ <i>February 2024</i>			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
8	Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Dịch vụ TTC An Hòa/ <i>TTC An Hoa Production Trading Services Co., Ltd</i>		Công ty con trực tiếp <i>Direct Subsidiary</i>					Tháng 06 năm 2020/ <i>June 2020</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
8.1	Nguyễn Thị Thủy Tiên		Chủ tịch Công ty con trực tiếp <i>Chairlady of Direct Subsidiary</i>					Tháng 06 năm 2020/ <i>June 2020</i>			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
9	Công ty TNHH MTV Ý Tưởng Xanh Thành Công <i>Thanh Cong Green Ideas Company Limited</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 08 năm 2020/ <i>August 2020</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
9.1	Nguyễn Thị Thúy Tiên		Chủ tịch Công ty con gián tiếp <i>Chairlady of indirect Subsidiary</i>					Tháng 2 năm 2024/ <i>February, 2024</i>			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
10	Công ty TNHH MTV Nông Nghiệp Xanh Thành Công <i>Thanh Cong Green Agriculture Company Limited</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 07 năm 2020/ <i>July 2020</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
10.1	Đặng Thị Diễm Trinh		Chủ tịch Công ty con gián tiếp <i>Chairlady of indirect Subsidiary</i>					Tháng 07 năm 2020/July 2020			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
11	Công ty TNHH MTV Thành Công Xanh <i>Thanh Cong Xanh Company Limited</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 06/2020/June 2020			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
11.1	Nguyễn Thị Thúy Tiên		Chủ tịch Công ty con gián tiếp <i>Chairlady of indirect Subsidiary</i>					Tháng 06/2020/June 2020			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
12	Công ty TNHH MTV Đầu tư Nông nghiệp Thành Công/ <i>Thanh Cong Agricultural Investment Company Limited</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 07 năm 2020/July 2020			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
12.1	Huỳnh Long Định		Chủ tịch Công ty con gián tiếp <i>Chairman of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 07 năm 2020/ July 2020			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
13	Công ty TNHH MTV Năng lượng Sach Ninh Hòa <i>Ninh Hoa Clean Energy One Member Company Limited</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 05 năm 2020/May 2020			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
13.1	Bùi Bá Thức		Chủ tịch Công ty con gián tiếp <i>Chairman of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 10 năm 2022/ October 2022			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
14	Công ty TNHH MTV Năng lượng Xanh Ninh Hòa/ Ninh Hoa Green Energy One Member Company Limited		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 05 năm 2020/ May 2020			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
14.1	Võ Thị Thủy Tiên		Chủ tịch Công ty con gián tiếp <i>Chairlady of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 12 năm 2024/ December 2024			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
15	Công ty Cổ phần Đường Nước Trong/ NuocTrong		Công ty con gián tiếp								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	<i>Sugar Joint Stock Company</i>		<i>Indirect Subsidiary</i>								<i>person with the Company</i>
15.1	<i>Nguyễn Thị Thủy Tiên</i>		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp <i>Chairlady of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 07 năm 2023/ <i>July 2023</i>			<i>Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary</i>
16	Công ty TNHH Nghiên Cứu, Ứng Dụng Mía Đường Thành Thành Công <i>Thanh Thanh Cong SugarCane Research & Development Company Limited</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
16.1	<i>Nguyễn Tây Khoa</i>		<i>Giám đốc Công ty con gián tiếp</i>								<i>Người đại diện pháp luật của Công ty</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			<i>Director of Indirect Subsidiary</i>								<i>con Legal representative of the Subsidiary</i>
17	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu AgriS Ninh Hòa <i>AgriS Ninh Hoa Import Export Joint Stock Company</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 11 năm 2015/ <i>November 2015</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
17.1	Thái Văn Chuyện		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp <i>Chairman of Board of Directors of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 08 năm 2024/ <i>August 2024</i>	Tháng 6 năm 2025/ <i>June 2025</i>	...	Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
17.2	Vũ Thị Lan		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp <i>Chairlady of Board of</i>					Tháng 6 năm 2025/ <i>June 2025</i>			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			<i>Directors of Indirect Subsidiary</i>								<i>representative of the Subsidiary</i>
18	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Ninh Hòa <i>Ninh Hoa Thermoelectricity One Member Company Limited</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 11 năm 2015/ <i>November 2015</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
18.1	Thái Văn Chuyền		Chủ tịch Công ty con gián tiếp <i>Chairman of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 10 năm 2024/ <i>October 2024</i>	Tháng 6 năm 2025/ <i>June 2025</i>	Công ty thay đổi Chủ tịch và Người đại diện pháp luật của Công ty/ <i>The Company has changed its Chairman and Legal representative</i>	Người đại diện pháp luật của Công ty con/ <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
18.2	Vũ Thị Lan		Chủ tịch Công ty con gián tiếp <i>Chairlady of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 6 năm 2025/ <i>June 2025</i>			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
											<i>representative of the Subsidiary</i>
19	<i>Công ty Cổ phần Đầu Tư Growfin</i> <i>Growfin Investment Joint Stock Company</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					<i>Tháng 6 năm 2025/ June 2025</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
19.1	Thái Văn Chuyền		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp <i>Chairman of Board of Directors of Indirect Subsidiary</i>					<i>Tháng 6 năm 2025/ June 2025</i>			<i>Người đại diện pháp luật của Công ty con</i> <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
20	Công ty Cổ phần Điện AgriS Gia Lai <i>AgriS Gia Lai Electricity Joint Stock Company</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
20.1	Vũ Thị Lan		Chủ tịch HĐQT Công ty con gián tiếp <i>Chairlady of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 9 năm 2020/ December 2023		Đổi loại hình doanh nghiệp nên Chức danh của người đại diện pháp luật thay đổi từ Chủ tịch Công ty thành Chủ tịch Hội đồng quản trị <i>Change of business type, so the title of legal representative changes from Chairlady of the Company to Chairlady of the Board of Directors</i>	Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
21	Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa - Phan Rang/		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 10 năm 2021/ October 2021			Người có liên quan với Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	<i>Bien Hoa Sugar Joint Stock Company - Phan Rang</i>										<i>Affiliated person with the Company</i>
21.1	<i>Thái Văn Chuyên</i>		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp <i>Chairman of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 09 năm 2024/ <i>September 2024</i>	Tháng 6 năm 2025/ <i>June 2025</i>	...	<i>Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary</i>
21.2	<i>Vũ Thị Lan</i>		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp <i>Chairlady of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 6 năm 2025/ <i>June 2025</i>			<i>Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary</i>
22	Công ty Cổ phần Biên Hòa - Thành Long/ <i>Bien Hoa - Thanh Long</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 10 năm 2017/ <i>October 2017</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	<i>Joint Stock Company</i>										<i>the Company</i>
22.1	Nguyễn Thành Khiêm		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp <i>Chairman of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 05 năm 2021/ <i>May 2021</i>			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
23	Công ty TNHH Mía Đường TTC Attapeu <i>TTC Attapeu Cane Sugar Limited Company</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
23.1	Vũ Thị Lan		Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty con gián tiếp <i>Chairlady of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 08 năm 2022/ <i>August 2022</i>			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
24	Công ty TNHH MTV Mía Đường TTC Attapeu/ <i>TTC Attapeu Sugarcane Company Limited</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect of Subsidiary</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
25	Công ty Cổ phần Bò giống Miền Trung/ <i>Mien Trung Bovine Breeding Joint Stock Company</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
25.1	Võ Thị Thủy Tiên		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp <i>Chairlady of Indirect Subsidiary</i>					Tháng 12 năm 2024/ December, 2024			Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
26	Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dừng		Công ty con trực tiếp					Tháng 10 năm 2017/ <i>October 2017</i>			Người có liên quan với Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Biên Hòa/ <i>Bien Hoa Consumer Joint Stock Company</i>		<i>Direct of Subsidiary</i>								<i>Affiliated person with the Company</i>
26.1	Đặng Huỳnh Úc My		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con trực tiếp <i>Chairlady of Direct Subsidiary</i>					Tháng 12 năm 2020/ <i>December 2020</i>			<i>Người đại diện pháp luật của Công ty con Legal representative of the Subsidiary</i>
27	Công ty Cổ Phần Mía Đường Tây Ninh/Tây <i>Ninh Sugar Joint Stock Company</i>		Công ty con trực tiếp <i>Direct Subsidiary</i>					Tháng 10 năm 2022/ <i>October 2022</i>			<i>Người có liên quan với Công ty Affiliated person with the Company</i>
27.1	Lê Quốc Phong		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con trực tiếp <i>Chairman of Direct Subsidiary</i>					Tháng 08 năm 2024/ <i>August 2024</i>			

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
28										Chuyển nhượng cổ phần trước 30/06/2025	
29	Global Mind Australia Pty. Ltd		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 2 năm 2019/ <i>February 2019</i>	Tháng 11 năm 2024/ <i>November, 2024</i>	Chuyển nhượng vốn tại Công ty con theo Nghị quyết của HĐQT/ <i>Transfer of capital in a subsidiary in accordance with the resolution of the board of directors</i>	Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
30	Global Mind Agriculture PTE.LTD		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					tháng 9 năm 2011/ <i>September 2011</i>	Tháng 11 năm 2024/ <i>November, 2024</i>	Chuyển nhượng vốn tại Công ty con theo Nghị quyết của HĐQT/ <i>Transfer of capital in a subsidiary in accordance with the resolution of</i>	Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
										<i>the board of directors</i>	
31	TSU Australia Pty. Ltd		Công ty con trực tiếp <i>Direct Subsidiary</i>					Tháng 3 năm 2022/ <i>March 2022</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
32	Công ty Cổ phần Công nghệ Nông nghiệp Tuần Hoàn TTC <i>TTC Circular Agrotech Joint Stock Company</i>		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 10 năm 2023/ <i>October 2023</i>			Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
33	Công ty cổ phần Xuất Nhập Khẩu Tân Định/ <i>Tan Dinh Import Export Joint Stock Company</i>		Công ty liên kết/ <i>Affiliated Company</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
34	Công ty Cổ phần Sorbitol Pháp – Việt <i>France Vietnam Sorbitol Joint Stock Compnay</i>		<i>Công ty có vốn đầu tư/ Associate Company</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
35	Công ty TNHH Thực Phẩm Thành Thành Công <i>Thanh Thanh Cong Food Import Export company limited</i>		<i>Công ty có vốn đầu tư/ Associate Company</i>						4/2024/ April 2024		Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
36	Công ty cổ phần Mía đường Sơn Dương <i>Son Duong Sugarcane Joint Stock Company</i>		<i>Công ty có vốn đầu tư/ Associate Company</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
37	Công ty Cổ Phần Cao Su		Công ty con gián tiếp					Tháng 11 năm 2022/	06/2025/ June, 2025	Không còn là người có	Người có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Nước Trong/ <i>Nuoc Trong Rubber Joint Stock Company</i>		Indirect <i>Subsidiary</i>					November 2022		liên quan từ ngày 26/06/2025/ <i>Ceased to be an affiliated person effective from June 26, 2025</i>	với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
37.1	Lê Quốc Phong		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp/ <i>Chairman of indirect Subsidiary</i>					Tháng 08 năm 2024/ <i>August 2024</i>	06/2025/ <i>June, 2025</i>		Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
38	Công ty Cổ phần In Thanh Niên/ Thanh Nien Printing Joint Stock Company		Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>					Tháng 05/2023/ <i>May 2023</i>	06/2025/ <i>June, 2025</i>	Không còn là người có liên quan từ ngày 30/06/2025/ <i>Ceased to be an affiliated person effective from June 30, 2025</i>	Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
38.1	Đinh Vũ Quốc Huy		Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty con gián tiếp/ <i>Chairman of indirect Subsidiary</i>						06/2025/ <i>June, 2025</i>		Người đại diện pháp luật của Công ty con <i>Legal representative of the Subsidiary</i>
39	Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân/ <i>Toan Hai Van Joint Stock Company</i>		Công ty liên kết/ <i>Associate company</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
39.1	Nguyễn Thanh Ngừ		Người đại diện pháp luật/ <i>Legal representative</i>								
40	Công ty Cổ phần Khoai Mì Tây Ninh/ <i>Tay Ninh Tapioca Joint Stock Company</i>		Công ty liên kết/ <i>Associate company</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
40.1	Võ Thị Linh Phụng		Người đại diện pháp luật/ <i>Legal representative</i>								Người đại diện pháp luật của Công ty liên kết <i>Legal representative of Associate company</i>
41	Công ty TNHH Tapioca Việt Nam/ <i>Vietnam Tapioca Co., Ltd</i>		Công ty liên kết/ <i>Associate company</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
41.1	Võ Thị Linh Phụng		Người đại diện pháp luật/ <i>Legal representative</i>								Người đại diện pháp luật của Công ty liên kết <i>Legal representative of Associate company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
42	Công ty Cổ phần Thương Mại Thành Thành Công/ <i>Thanh Thanh Cong Trading Joint Stock Company</i>		Công ty liên kết/ <i>Associate company</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
42.1	Hồ Thị Phương Thảo		Người đại diện pháp luật/ <i>Legal representative</i>								Người đại diện pháp luật của Công ty liên kết <i>Legal representative of Associate company</i>
43	Công ty Cổ Phần Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Tân Hội/ <i>Tanhoi Industrial Complex Infrastructure Investment</i>		Công ty liên kết/ <i>Associate company</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	<i>Joint Stock Company</i>										
43.1	<i>Nguyễn Thành Chương</i>		Người đại diện pháp luật/ <i>Legal representative</i>								Người đại diện pháp luật của Công ty liên kết <i>Legal representative of Associate company</i>
44	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín/ <i>Sai Gon Thuong Tin Real Estate Joint Stock Company</i>		Công ty liên kết/ <i>Associate company</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
44.1	<i>Võ Thanh Lâm</i>		Người đại diện pháp luật/ <i>Legal representative</i>								
45	Công ty Cổ phần Du lịch		Công ty liên kết/ <i>Associate company</i>								Người có liên quan với Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			<i>Legal representative</i>								luật của Công ty liên kết <i>Legal representative of Associate company</i>
47	Công ty Cổ phần Năng Lượng TTC/ <i>TTC Energy Joint Stock Company</i>		Công ty liên kết/ <i>Associate company</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
47.1	Đặng Huỳnh Anh Tuấn		Người đại diện pháp luật/ <i>Legal representative</i>								Người đại diện pháp luật của Công ty liên kết <i>Legal representative of Associate company</i>
48	Công ty Cổ phần điện Gia Lai/		Công ty liên kết/ <i>Associate company</i>								Người có liên quan với Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Gia Lai Electricity Joint Stock Company										Affiliated person with the Company
48.1	Tân Xuân Hiền		Người đại diện pháp luật/ <i>Legal representative</i>								Người đại diện pháp luật của Công ty liên kết <i>Legal representative of Associate company</i>
49	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Bến Tre/ <i>Ben Tre Import - Export Joint Stock Company</i>		Công ty liên kết/ <i>Associate company</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
49.1	Đặng Huỳnh Úc My		Người đại diện pháp luật kiêm Chủ tịch HĐQT/ <i>Legal representative</i>								Người đại diện pháp luật kiêm Chủ tịch HĐQT của

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			<i>cum Chairlady of the Board of Directors</i>								Công ty liên kết/ <i>Legal representative cum Chairlady of the Board of Directors Associate company</i>
50	Công ty Cổ phần Bao bì Xanh/ <i>Green Packaging Joint Stock Company</i>		Công ty liên kết/ <i>Associate company</i>								Người có liên quan với Công ty <i>Affiliated person with the Company</i>
50.1	Trương Hồng Quân		Người đại diện pháp luật/ <i>Legal representative</i>								Người đại diện pháp luật của Công ty liên kết <i>Legal representative of Associate company</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH* <i>No. *,</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
51	Công ty TNHH MTV Nấm Trang Sinh/ <i>Trang Sinh Mushroom Company Limited</i>		Công ty liên kết/ <i>Associate company</i>					<u>Tháng 05 năm 2025/</u> <u>May, 2025</u>			<u>Người có liên quan với Công ty</u> <u>Affiliated person with the Company</u>
51.1	Trần Tấn Việt		<u>Tổng Giám đốc Công ty Công ty liên kết/ Chief Executive Officer of Associate company</u>						<u>Tháng 05 năm 2025/</u> <u>May, 2025</u>		

PHỤ LỤC 02/ APPENDIX 02

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ/ *TRANSACTIONS BETWEEN THE COMPANY AND ITS AFFILIATED PERSONS OR BETWEEN THE COMPANY AND ITS MAJOR SHAREHOLDERS, INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS*

STT <i>No.</i>	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction swith the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors(if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1.	Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Biên Hòa/ <i>Bien Hoa Consumer Joint Stock Company</i>	Công ty con trực tiếp <i>Direct of Subsidiary</i>	3600495818 Ngày cấp/ <i>Date of issue:</i> 16/05/2001 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Sở kế	Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa,	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 1.243.171.392.926 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 97.354.225.728 Thu nhập lãi / Interest incomes: 121.090.024.278	

			hoạch và đầu tư Đồng Nai/ <i>Department of Planning & Investment of Dong Nai Province</i>	Tỉnh Đồng Nai/ <i>Bien Hoa Industrial Park 1, An Binh Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province</i>			Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 1.156.292.685.249 Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 81.214.684.929 Đi vay/ Loan: 2.811.000.000.000 Nhận Cung cấp dịch vụ/ Purchase of services: 9.109.644.124 Trả nợ vay/ Loan repayment: 2.379.000.000.000	
2.	Công ty CP Nông nghiệp AgriS Gia Lai <i>AgriS Gia Lai Agriculture Joint Stock Company</i>	Công ty con trực tiếp <i>Direct Subsidiary</i>	5900421955 Ngày cấp/ <i>Date of Issue:</i> 02/08/2007 Nơi cấp/ <i>Place of Issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai/ <i>Department of Planning & Investment of Gia Lai</i>	561 Trần Hưng Đạo, Phường Cheo Reo, Thị xã Ayunpa, Tỉnh Gia Lai/ <i>561 Tran Hung Dao, Cheo Reo Ward, Ayunpa Town, Gia Lai Province</i>			Nhận Cung cấp dịch vụ/ Purchase of services: 18.181.060 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 4.028.030.125 Thu nhập lãi / Interest incomes: 275.754.298.651 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 1.339.549.275.000 Chi phí lãi/ Interest expenses: 52.663.490.582 Đi vay/ Loan: 1.189.593.500.000 Trả nợ vay/ Loan repayment: 510.993.500.000	
3.	Công ty TNHH Mía Đường TTC Attapeu	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	5900764381	114, Trường Chinh, Phường Phù	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 36.566.870 Thu nhập lãi / Interest incomes: 6.543.210.332	

	TTC Attapeu Cane Sugar Limited Company		Ngày cấp/ Date of issue: 26/01/2011 Nơi cấp/ Place of issue: Sở kế hoạch và đầu tư Gia Lai/ Department of Planning & Investment of Gia Lai	Đồng, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai/ 114, Truong Chinh, Phu Dong Ward, Pleiku City, Gia Lai Province			Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 338.027.630.000	
4.	Công ty TNHH MTV Mía Đường TTC Attapeu/ TTC Attapeu Sugarcane Company Limited	Công ty con gián tiếp Indirect Subsidiary	01-00018240 Ngày cấp/ Date of issue: 01/11/2011 Nơi cấp/ Place of issue: Cục Đăng ký và Quản lý DN, Bộ Công Nghiệp và thương mại CHDCND Lào/ Department of	Tỉnh Attapeu, CHDCND Lào/ Attapeu Province, Lao PDR	Niên độ 24- 25/ Fiscal year 24-25		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 12.133.076.555 Nhận Cung cấp dịch vụ/ Purchase of services: 1.619.240.936 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 10.320.182.481	

			<i>Enterprise Registration and Management, Ministry of Industry and Commerce of Lao PDR</i>					
5.	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu AgriS Ninh Hòa/ <i>AgriS Ninh Hoa Import Export Joint Stock Company</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	4200636590 Ngày cấp/ <i>Date of issue:</i> 02/03/2006 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa/ <i>Department of Planning & Investment of Khanh Hoa Province</i>	Thôn Phước Lâm, Xã Ninh Xuân, Thị xã Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa/ <i>Phuoc Lam Village, Ninh Xuan Commune, Ninh Hoa Town, Khanh Hoa Province</i>	Niên độ 24- 25/ Fiscal year 24-25		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 735.981.065 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 7.563.741.624 Thu nhập lãi / Interest incomes: 49.614.161.455 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 622.623.945.000 Chi phí lãi/ Interest expenses: 49.142.912.967	

6.	Công ty Cổ phần Đường Nước Trong/ <i>Nuoc Trong Sugar Joint Stock Company</i>	Công ty con gián tiếp <i>InDirect Subsidiary</i>	3900243272-005 Ngày cấp/ <i>Date of Issue:</i> 13/10/2005 Nơi cấp/ <i>Place of Issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh/ <i>Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province</i>	Ấp Hội An, Xã Tân Hội, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh/ <i>Hoi An Hamlet, Tan Hoi Commune, Tan Chau District, Tay Ninh Province</i>	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Cung cấp dịch vụ/ <i>Rendering of services:</i> 213.061.614 Chi phí lãi/ <i>Interest expenses:</i> 688.000.000	
7.	Global Mind Agriculture PTE.LTD	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	201128745C Ngày cấp/ <i>Date of issue:</i> 20/09/2011 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Cơ quan quản lý doanh nghiệp và kế toán Singapore/ <i>Accounting</i>	Singapore	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Bán thành phẩm, hàng hóa/ <i>Sale of goods:</i> 921.590.781.234 Nhận cung cấp dịch vụ/ <i>Purchase of services:</i> 16.903.070 Cung cấp dịch vụ/ <i>Rendering of services:</i> 5.979.404.816 Thu nhập lãi / <i>Interest incomes:</i> 14.357.110.690 Mua hàng hóa/ <i>Purchase of goods:</i> 1.871.819.087.050 Thu nhập lãi / <i>Interest incomes:</i> 1.971.209.613	

			<i>and Corporate Regulatory Authority of Singapore</i>				Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 3.662.432.485	
8.	Công ty Cổ phần nước Miaqua/ <i>Miaqua Water Joint Stock Company</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	3901241327 Ngày cấp/ <i>Date of Issue:</i> 27/04/2017 Nơi cấp/ <i>Place of Issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/ <i>Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province</i>	Tổ 2, Ấp Tân Lợi, Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh/ <i>Group 2, Tan Loi Hamlet, Tan Hung Commune, Tan Chau District, Tay Ninh Province</i>	Niên độ 24- 25/ Fiscal year 24-25			

9.	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp AgriS <i>Agris Agriculture Development Joint Stock Company</i>	Công ty con trực tiếp <i>Direct Subsidiary</i>	3901183393 Ngày cấp/ <i>Date of issue:</i> 28/03/2014 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/ <i>Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province</i>	Tổ 2, Ấp Tân Lợi, Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh/ <i>Group 2, Tan Loi hamlet, Tan Hung Commune, Tan Chau District, Tay Ninh Province</i>	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 14.645.027.942 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 47.802.185.350 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 2.890.060.926 Thu nhập lãi / Interest incomes: 5.198.997.263 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 91.780.779.900 Nhận Cung cấp dịch vụ/ Purchase of services: 6.320.000.000 Cho vay/ Lending: 47.093.500.000 Thu cho vay/ Lending receive: 60.093.500.000	
10.	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công <i>Thanh Thanh Cong investment Joint Stock Company</i>	Cổ đông lớn <i>Majority Shareholder</i>	0301466073 Ngày cấp/ <i>Date of issue:</i> 25/07/2007 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Department of</i>	253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh/ 253 <i>Hoang Van Thu, Ward 2, Tan Binh District, HCMC</i>	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 152.200.500.000 Thu nhập thanh lý tài sản/ Income from asset liquidation: 30.000.000 Thu nhập lãi vay/ Interest incomes: 11.251.775.853	

			<i>Planning & Investment of HCMC</i>					
11.	Công ty TNHH Nghiên Cứu, Ứng Dụng Mía Đường Thành Thành Công <i>Thanh Thanh Cong SugarCane Research & Development Company Limited</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	3901162964 Ngày cấp/ <i>Date of issue:</i> 31/03//2022 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh/ <i>Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province</i>	99 Ấp Bình Hòa, Xã Thái Bình, Huyện Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh / <i>99 Binh Hoa Hamlet, Thai Binh Commune, Chau Thanh District, Tay Ninh Province</i>	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 185.991.673 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 1.534.408.339 Thu nhập lãi / Interest incomes: 1.460.340.001 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 1.832.816.910 Mua nguyên vật liệu/ Purchase of materials: 11.157.171.224	
12.	Công ty TNHH MTV Thành Công Xanh/ <i>Thanh Cong Xanh Company Limited</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	3901299687 Ngày cấp/ <i>Date of Issue:</i> 09/06/2020 Nơi cấp/ <i>Place of Issue:</i> Sở Kế Hoạch và	Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh/ <i>Tan Chau District, Tay Ninh Province</i>	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 137.419.177 Trả nợ vay/ Loan repayment: 500.000.000 Thu nhập lãi / Interest incomes: 438.356 Đi vay/ Loan: 500.000.000	

			Đầu tư Tây Ninh/ <i>Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province</i>				Trả nợ vay/ Loan repayment: 21.093.500.000	
13.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Nông nghiệp Thành Công/ <i>Thanh Cong</i> <i>Agricultural Investment Company Limited</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	3901300269 Ngày cấp/ <i>Date of Issue:</i> 02/07/2020 Nơi cấp/ <i>Place of Issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh/ <i>Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province</i>	Tổ 2, Ấp Tân Lợi, Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh/ <i>Group 2, Tan Loi hamlet, Tan Hung Commune, Tan Chau District, Tay Ninh Province</i>	Niên độ 24- 25/ Fiscal year 24-25		Thu nhập lãi / Interest incomes: 13.479.451 Đi vay/ Loan: 500.000.000 Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 63.583.561 Trả nợ vay/ Loan repayment: 21.093.500.000	

14.	Công ty Cổ Phần Mía Đường Tây Ninh/ <i>Tay Ninh Sugar Joint Stock Company</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	3900243272 Ngày cấp/ <i>Date of issue:</i> 26/08/2019 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Sở kế hoạch và đầu tư Tây Ninh/ <i>Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province</i>	Số 19 Võ Thị Sáu, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh/ <i>No. 19 Vo Thi Sau, Ward 3, Tay Ninh City, Tay Ninh Province</i>	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 6.944.445 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 594.143.954 Thu nhập lãi / Interest incomes: 1.835.879.452 Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 1.850.630.137 Trả nợ vay/ Loan repayment: 29.500.000.000	
16.	Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Dịch vụ TTC An Hòa/ <i>TTC An Hoa Production Trading Services Co., Ltd</i>	Công ty con trực tiếp <i>Direct Subsidiary</i>	3901299013 Ngày cấp/ <i>Date of Issue:</i> 03/06/2020 Nơi cấp/ <i>Place of Issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/ <i>Department of Planning & Investment of</i>	Lô B3, 3B, đường D11, lô B4, đường DB2, KCN Thành Thành Công, Phường An Hòa, Thị xã Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh/ <i>Lot B3, 3B, Road D11, Lot B4, Road DB2, Thanh Thanh Cong</i>	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Thu nhập lãi / Interest incomes: 8.201.600.005	

			<i>Tay Ninh Province</i>	<i>Park, An Hoa Ward, Trang Bang Town, Tay Ninh Province</i>				
17.	Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa - Phan Rang/ <i>Bien Hoa Sugar Joint Stock Company - Phan Rang</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	4500138596 Ngày cấp/ <i>Date of issue:</i> 26/12/2005 Nơi cấp/ <i>Place of issue:</i> Sở kế hoạch và đầu tư Ninh Thuận/ <i>Department of Planning & Investment of Ninh Thuan Province</i>	Số 160 Bắc Ái, Phường Đô Vinh, Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Thu nhập lãi / Interest incomes: 11.287.493.438 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 2.110.766.276 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 225.282.425.000 Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 14.138.002.739 Đi vay/ Loan: 33.093.500.000 Trả nợ vay/ Loan repayment: 132.293.500.000	
18.	Công ty TNHH MTV Nông Nghiệp Xanh Thành Công/ <i>Thanh Cong Green Agriculture Company Limited</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	3901300300 Ngày cấp/ <i>Date of issue:</i> 03/7/2020 Nơi cấp/ <i>Place</i>	Tổ 2, Ấp Tân Lợi, Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh/ <i>Group 2, Tan Loi</i>	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 119.128.763 Thu nhập lãi / Interest incomes: 3.506.849	

			<i>of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province</i>	<i>hamlet, Tan Hung Commune, Tan Chau District, Tay Ninh Province</i>			Đi vay/ Loan: 500.000.000 Trả nợ vay/ Loan repayment: 21.093.500.000	
19.	Công ty TNHH Hải Vi <i>Hai Vi Co., Ltd</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	3900244283 Ngày cấp/ <i>Date of Issue:</i> 23/5/1997 Nơi cấp/ <i>Place of Issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/ <i>Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province</i>	Tổ 1, Ấp Thành Đông, Xã Thành Long, Huyện Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh/ <i>Group 1, Thanh Dong Hamlet, Thanh Long Commune, Chau Thanh District, Tay Ninh Province</i>	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Mua Nguyên liệu/ Purchase of material: 16.852.464.392 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 43.280.395 Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 4.531.369.000	

20.	Công ty TNHH MTV Ý Tường Xanh Thành Công <i>Thanh Cong Green Ideas Company Limited</i>	Công ty con trực tiếp <i>Direct Subsidiary</i>	3901302932 Ngày cấp/ <i>Date of Issue:</i> 25/8/2020 Nơi cấp/ <i>Place of Issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh/ <i>Department of Planning & Investment of Tay Ninh Province</i>	Tổ 2, Ấp Tân Lôi, Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh/ <i>Group 2, Tan Loi hamlet, Tan Hung Commune, Tan Chau District, Tay Ninh Province</i>	Niên độ 24- 25/ Fiscal year 24-25	Thu nhập lãi / Interest incomes: 871.452.058 Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 35.506.849 Trả nợ vay/ Loan repayment: 21.093.500.000 Cho vay/ Lending: 21.093.500.000	
21.	Công ty Cổ phần Phát Triển Sản Xuất AgriS <i>AgriS Production Development Joint Stock Company</i>	Công ty con trực tiếp <i>Direct Subsidiary</i>	0316978564 Ngày cấp/ <i>Date of Issue:</i> 18/10/2021 Nơi cấp/ <i>Place of Issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Department of Planning &</i>	253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh/ 253 <i>Hoang Van Thu, Ward 2, Tan Binh District, HCMC</i>	Niên độ 24- 25/ Fiscal year 24-25	Thu nhập lãi / Interest incomes: 6.728.591.780 Cho vay/ Lending: 140.000.000.000 Thu cho vay/ Lending receive: 403.200.000.000	

			<i>Investment of HCMC</i>					
24.	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Bến Tre/ Ben Tre Import Export Trading Joint Stock Company	Tổ chức có liên quan của người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>	1300104040 Ngày cấp/ <i>Date of issue:</i> 26/05/2006	Lô K, CCN- TTCN Phong Nằm, Huyện Giồng Trôm, Tỉnh Bến Tre	Niên độ 24- 25/ Fiscal year 24-25		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 6.031.910.000 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 7.033.339 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 1.336.776.377 Nhận Cung cấp dịch vụ/ Purchase of services: 62.000.000	
25	Công ty cổ phần Xuất Nhập Khẩu Tân Định/ <i>Tan Dinh Import Export Joint Stock Company</i>	<i>Công ty liên kết/ Affiliated Company</i>	0301717873 Ngày cấp/ <i>Date of Issue:</i> 14/05/1999 Nơi cấp/ <i>Place of Issue:</i> Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Tây Ninh/ <i>Department of Planning & Investment of Tây Ninh</i>	Số 253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ No. 253 <i>Hoang Van Thu, Ward 2, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	Niên độ 24- 25/ Fiscal year 24-25		Bán hàng hóa/ Sale of goods: 328.076.132 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 17.262.206 Cổ tức được chia/ Dividend paid: 7.915.020.000 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 229.616.347	

26	Công ty Cổ phần Thương mại Thành Thành Công/Thanh Thanh Cong Trading Joint Stock Company	<i>Đồng chủ sở hữu/Common ownership</i>	3700594361 Ngày cấp/ Date of Issue: 20/09/2004 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương/ Department of Planning & Investment of Binh Duong	Số 7 Đại lộ Độc Lập, Lô D, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam/ No. 7 Doc Lap Avenue, Lot D, Song Than 1 Industrial Park, Di An Ward, Di An City, Binh Duong Province, Vietnam	Niên độ 24- 25/ Fiscal year 24-25		Bán thành phẩm, hàng hóa/ Sale of goods: 6.667.180.250 Mua hàng hóa/ Purchase of goods: 42.570.000	
27	Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân/Toan Hai Van Joint Stock Company	<i>Công ty cùng Tập đoàn/Affiliate</i>	1701024018 Ngày cấp/ Date of Issue: 16/04/2009 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Phú Quốc/ Department of	Tổ 11, Ấp Suối Lớn, Xã Dương Tơ, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam / Group 11, Suoi Lon Hamlet, Duong To	Niên độ 24- 25/ Fiscal year 24-25		Thu nhập thanh lý tài sản/ Income from asset liquidation: 58.839.360	

			Planning & Investment of Phu Quoc	Commune, Phu Quoc City, Kien Giang Province, Vietnam				
28	Công ty Cổ phần Năng Lượng Thành Thành Công/Thanh Thanh Cong Energy Joint Stock Company	<i>Công ty cùng Tập đoàn/Affiliate</i>	1301033794 Ngày cấp/ Date of Issue: 13/07/2017 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bến Tre/ Department of Planning & Investment of Ben Tre	Lô DN, khu công nghiệp Giao Long, Xã Giao Long, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam Lot DN, Giao Long Industrial Park, Giao Long Commune, Chau Thanh District, Ben Tre Province, Vietnam	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Nhận Cung cấp dịch vụ/ Purchase of services: 819.550.978	
29	TSU AUSTRALIA PTY LTD/TSU AUSTRALIA PTY LTD	<i>Công ty con/Subsidiary</i>		Australia	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Cổ tức được chia/ Dividend paid: 1.756.533.000	

30	Công ty CP In Thanh Niên/Thanh Nien Printing Joint Stock Company	Công ty con/Subsidiary	0301326407 Ngày cấp/ Date of Issue: 08/04/2006 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố HCM/ Department of Planning & Investment of HCM	62 Trần Huy Liệu, Phường 11, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam / No. 62 Tran Huy Lieu, Ward 11, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Vietnam	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Chi phí lãi vay/ Interest expenses: 5.810.956.761 Nhận cung cấp dịch vụ/ Purchase of services: 1.054.010.366	
31	Công ty Cổ phần Bao bì Xanh / Green Packaging Joint Stock Company	Công ty cùng Tập đoàn/Affiliate	0315365607 Ngày cấp/ Date of Issue: 01/11/2018 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư quận Bình Thạnh/ Department of Planning & Investment of Binh Thanh	222/64 Bùi Đình Túy, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam / No. 222/64 Bui Dinh Tuy, Ward 12, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City, Vietnam	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Mua nguyên liệu/ Purchase of materials: 19.394.957.520 Nhận cung cấp dịch vụ/ Purchase of services: 10.800.000	

32	Công ty Cổ phần Khai thác và Quản lý Khu công nghiệp Đặng Huỳnh/Dang Huynh Industrial Zones Exploittation and Management Joint Stock Company	<i>Công ty cùng Tập đoàn/Affiliate</i>	1100782200 Ngày cấp/ Date of Issue: 09/05/2007 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Long An/ Department of Planning & Investment of Long An	Khu công nghiệp Tân Kim Mở rộng, Thị Trấn Cần Giuộc, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An, Việt Nam / Tan Kim Industrial Park Expansion, Can Giuoc Town, Can Giuoc District, Long An Province, Vietnam	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Nhận cung cấp dịch vụ/ Purchase of services: 431.875.950 Hoàn trả tiền ký quỹ/ Refund of Deposit: 560.880.000 Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 272.727.272	
33	Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Thành Thành Công/Thanh Thanh Cong Industrial Zones Joint Stock Company	<i>Công ty cùng Tập đoàn/Affiliate</i>	3900471864 Ngày cấp/ Date of Issue: 10/09/2008 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tây Ninh	Khu phố An Hội, Phường An Hòa, Thị xã Trảng Bàng, Tây Ninh / An Hoi Quarter, An Hoa Ward, Trang Bang Town, Tay Ninh	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 7.407.408	

34	Công ty Cổ phần Biên Hòa- Thành Long <i>Bien Hoa - Thanh Long Joint Stock Company</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	3900854955 Ngày cấp/ Date of Issue: 08/12/2009 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tây Ninh	Tổ 4, ấp Nam Bến Sỏi, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam / Group 4, Nam Ben Soi Hamlet, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Thu nhập lãi / Interest incomes: 70.947.945 Cho vay/ Lending: 9.300.000.000	
35	Công Ty Cổ phần Bò Giống Miền Trung <i>Mien Trung Bovine Breeding JSC</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	4200360695 Ngày cấp/ Date of Issue: 21/12/2005 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa/ Department of Planning & Investment of Khanh Hoa	Lam Son, Xã Tây Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam / Lam Son, Tay Ninh Hoa Commune, Khanh Hoa Province, Vietnam	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 28.280.364	

36	Công ty TNHH MTV Nhiệt Điện Ninh Hòa <i>Ninh Hoa Thermoelectricity One Member Company Limited</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	4201575358 Ngày cấp/ Date of Issue: 09/10/2013 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa/ Department of Planning & Investment of Khanh Hoa	Thôn Phước Lâm, Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam / Phuoc Lam Village, Tan Dinh Commune, Khanh Hoa Province, Vietnam	Niên độ 24- 25/ Fiscal year 24-25		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 44.125.887	
37	Công ty CP điện AgriS Gia Lai <i>Agris Gia Lai Electricity Joint Stock Company</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	5900974477 Ngày cấp/ Date of Issue: 09/12/2013 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai/ Department of Planning & Investment of Gia Lai	561 Trần Hưng Đạo, Phường Ayun Pa, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam / 561 Tran Hung Dao, Ayun Pa Ward, Gia Lai Province, Vietnam	Niên độ 24- 25/ Fiscal year 24-25		Cung cấp dịch vụ/ Rendering of services: 42.831.851	

38	Công ty Cổ phần Cao Su Nước Trong/ <i>Nuoc Trong Rubber Joint Stock Company</i>	Công ty con gián tiếp <i>Indirect Subsidiary</i>	3900441108 Ngày cấp/ Date of Issue: 04/04/2008 Nơi cấp/ Place of Issue: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Tây Ninh/ Department of Planning & Investment of Tây Ninh	Tổ 3, ấp Tân Dũng, Xã Tân Hà, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam / Group 3, Tan Dung Hamlet, Tan Ha Commune, Tan Chau District, Tay Ninh Province, Vietnam	Niên độ 24-25/ Fiscal year 24-25		Rendering of services/ Rendering of services: 663.530.000	
----	--	---	---	--	---	--	--	--

PHỤ LỤC 03/ APPENDIX 03
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY/
THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILITATED PERSONS

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
I. Hội đồng quản trị và Người có liên quan của HĐQT/The Board of Directors and their affiliated persons										
1	Đặng Huỳnh Úc My		Chủ tịch HĐQT <i>Chairlady of the Board of Directors</i>					80.309.338	9,60%	
Người có liên quan của Bà Đặng Huỳnh Úc My/ <i>The affiliated persons of Mrs Dang Huynh Uc My:</i>										
1.1	Đặng Văn Thành		Cha <i>Parent</i>					0	0,00%	
1.2	Huỳnh Bích Ngọc		Mẹ (Thành viên HĐQT) <i>Parent (Member of the Board of Directors)</i>					76.192.273	9,11%	
1.3	Trương Hồng Quân		Chồng <i>Spouse</i>					0	0,00%	
1.4	Trương Hồng Quốc Bảo		Con ruột <i>Child</i>					0	0,00%	
1.5	Trương Hồng Bảo Trân		Con ruột <i>Child</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
1.6	Trương Đặng Bảo Uyên		Con ruột <i>Child</i>					0	0,00%	Còn nhỏ, chưa đủ tuổi làm CCCD
1.7	Đặng Hồng Anh		Anh <i>Brother</i>					0	0,00%	
1.8	Hồ Thị Phương Thảo		Chị dâu <i>Sister-in-law</i>					0	0,00%	
1.9	Đặng Huỳnh Anh Tuấn		Em <i>Brother</i>					0	0,00%	
1.10	Trịnh Nguyễn Thùy Trang		Em dâu <i>Sister-in-law</i>					0	0,00%	
1.11	Đặng Huỳnh Thái Sơn		Em <i>Brother</i>					129.470	0,02%	
1.12	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Bến Tre <i>Ben Tre Import - Export Joint Stock Company</i>		Tổ chức có liên quan của người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	
1.13	Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Biên Hòa (BHC)		Tổ chức có liên quan của người nội bộ <i>Organizations</i>					0	0,00%	Chủ tịch HĐQT đến ngày 26/05/2025

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
	<i>Biên Hoa Consumer Joint Stock Company</i>		<i>related to internal persons</i>							
2	Huỳnh Bích Ngọc		Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>					76.192.273	9,11%	
Người có liên quan của Bà Huỳnh Bích Ngọc/ <i>the affiliated persons of Mrs Huynh Bich Ngoc:</i>										
2.1	Đặng Văn Thành		Chồng <i>Spouse</i>					0	0,00%	
2.2	Đặng Huỳnh Úc My		Con (Chủ tịch HĐQT) <i>Child (Chairlady)</i>					80.309.338	9,60%	
2.3	Đặng Hồng Anh		Con <i>Child</i>					0	0,00%	
2.4	Đặng Huỳnh Anh Tuấn		Con <i>Child</i>					0	0,00%	
2.5	Đặng Huỳnh Thái Sơn		Con <i>Child</i>					129.470	0,02%	
2.6	Huỳnh Văn Ngà		Em ruột					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
			Biological Sibling							
2.7	Hồ Thị Phương Thảo		Con dâu Daughter in law					0	0,00%	
2.8	Trương Hồng Quân		Con rể Son in law					0	0,00%	
2.9	Trịnh Nguyễn Thùy Trang		Con dâu Daughter in law					0	0,00%	
2.10	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công Thanh Thanh Cong investment Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					183.228.072	21,91%	
3	Trần Tấn Việt		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors					154.069	0,02%	
Người có liên quan của ông Trần Tấn Việt/ The affiliated persons of Mr. Tran Tan Viet:										
3.1	Phan Thị Hết		Mẹ ruột Parent					0	0,00%	Đã mất
3.2	Trần Văn Phát		Anh ruột					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
			<i>Biological Sibling</i>							
3.3	Trần Thị Tiếng		Chị ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	
3.4	Trần Thị Nam		Em ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	
3.5	Trần Văn Dũng		Em rể <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
3.6	Trần Văn Lạc		Em ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	
3.7	Nguyễn Thị Hồng		Em dâu <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
3.8	Phan Văn Hồng		Em ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	
3.9	Nguyễn Mộng Tiên		Em dâu <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
3.10	Phan Thị Nhung		Em ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
3.11	Đào Tú Lan		Vợ <i>Spouse</i>					0	0,00%	
3.12	Trần Phương Quỳnh		Con <i>Child</i>					60	0,00%	
3.13	Nguyễn Duy Chánh		Em rể <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
3.14	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp AgriS <i>AgriS Agriculture Joint Stock Company</i>		Tổ chức có liên quan với người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	
3.15	Công ty TNHH Nghiên Cứu, Ứng Dụng Mía Đường Thành Thành Công <i>Thanh Thanh Cong SugarCane Research & Development Company Limited</i>		Tổ chức có liên quan với người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	
3.16	Viện Nghiên cứu Nông nghiệp Thành Thành Công		Tổ chức có liên quan với người nội bộ					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
	Thanh Thanh Cong Agriculture Research Institute		Organizations related to internal persons							
3.17	Công ty TNHH MTV Năm Trang Sinh/ Trang Sinh Mushroom Company Limited		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Không còn là tổ chức có liên quan từ tháng 5/2025
4	Trần Trọng Gia Vinh		Thành viên độc lập HĐQT Independent member of the Board of Directors					0	0,000%	
Người có liên quan của Ông Trần Trọng Gia Vinh/ the affiliated persons of Mr. Tran Trong Gia Vinh:										
4.1	Trần Trọng Thức		Cha Parent					0	0,00%	
4.2	Nguyễn Thị Kim Cương		Mẹ Parent					15.900	0,00%	
4.3	Trần Trọng Gia Minh		Con Child					11.400	0,00%	Sống tại nước ngoài nên chưa làm CCCD
4.4	Trần Trọng Gia Trí		Con					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
			Child							
4.5	Trần Trọng Gia Hưng		Con Child					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
4.6	Trần Phạm Xuân Vy		Con Child							Còn nhỏ chưa có CCCD
4.7	Phạm Thị Xuân Thanh		Vợ Spouse					0	0,00%	
4.8	Phạm Văn Sân		Ba vợ Parent-in-law					0	0,00%	
4.9	Nguyễn Thị Xuân Hương		Mẹ vợ Parent-in-law					0	0,00%	Sống ở nước ngoài nên chưa làm CCCD
4.10	Công ty TNHH Tư Vấn Giải Pháp Bền Vững Sustainable Solution Consulting Company Limited		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	0
4.11	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt		Tổ chức có liên quan với người nội bộ					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
	Phat Dat Real Estate Development Corp		Organizations related to internal persons							
4.12	Công ty TNHH Thời Trang Pandemos Pandemos Fashion Company Limited		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	
5	Lê Quang Phúc		Thành viên độc lập HĐQT Independent Member of the Board of Directors					0	0,00%	
Người có liên quan của Ông Lê Quang Phúc/ the affiliated persons of Mr.Le Quang Phuc:										
5.1	Lê Thị Liên		Mẹ đẻ Biological Parent					0	0,00%	
5.2	Châu Thị Ngọc Hương		Vợ Spouse					0	0,00%	
5.3	Lê Minh Huy		Con trai Child					0	0,00%	
5.4	Lê Hạnh Nguyên		Con gái					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
			<i>Child</i>							
5.5	Lê Thị Phương Thảo		Chị gái <i>Sibling</i>					0	0,00%	
5.6	Lê Minh Trị		Em trai <i>Sibling</i>					0	0,00%	
5.7	Lê Quốc Bình		Em trai <i>Sibling</i>					0	0,00%	
5.8	Lê Minh Châu		Em trai <i>Sibling</i>					0	0,00%	
5.9	Trương Đình Tám		Anh rể <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
5.10	Thân Thị Thu Trang		Em dâu <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
5.11	Hồ Thị Tố Anh		Em dâu <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
5.12	Phạm Thị Thuý Hằng		Em dâu <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
5.13	Lê Thị Lệ Huyền		Em dâu <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
5.14	Công ty CP Tư vấn Quản lý BDSC		Tổ chức có liên quan với người					0	0,00%	Giám đốc

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
	BDSC Management Consulting Corporation		nội bộ Organizations related to internal persons							
5.15	Công ty TNHH Le & Partners Le & Partners Company Limited		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Người nội bộ nắm giữ 65% vốn góp công ty
5.16	Công ty Cổ phần Searefico Searefico Corporation		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch Ủy ban Nhân sự
5.17	Công ty CP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận Phu Nhuan Jewelry Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán
5.18	Công ty Cổ phần Đầu tư Bắc Cường Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Bắc Cường		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Tổng Giám đốc

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
5.19	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Filmore <i>Filmore Real Estate Development Corporation</i>		Tổ chức có liên quan với người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	Thành viên độc lập HĐQT
5.20	Công ty Cổ phần phát triển bất động sản Phát Đạt <i>Phat Dat Real Estate Development Corp</i>		Tổ chức có liên quan với người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	Thành viên HĐQT không điều hành
6	Võ Thúy Anh		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent member of the Board of Directors</i>					129.470	0,02%	Từ nhiệm chức danh Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 24/10/2024 <i>Resigned from the position of Independent BOD Member effective from</i>

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
										<i>October 24th, 2024</i>
Người có liên quan của Bà Võ Thúy Anh/ <i>the affiliated persons of Mrs. Vo Thuy Anh:</i>										
6.1	Lê Xuân Tùng		Chồng <i>Spouse</i>					0	0,00%	Chưa đổi CCCD
6.2	Lê Tùng Anh		Con <i>Child</i>					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
6.3	Võ Kim Chi		Chị ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	
6.4	Võ Hồng Thúy		Chị ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	
6.5	Lê Quang Minh		Anh rể <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
6.6	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Biên Hoà <i>Bien Hoa Consumer Joint Stock Company</i>		Tổ chức có liên quan với người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
7	Võ Tòng Xuân		Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>					0	0,00%	Đã từ trần vào ngày 19/08/2024 <i>Passed away on August 19th, 2024</i>
Người có liên quan của Ông Võ Tòng Xuân/ <i>the affiliated persons of Mr. Vo Tong Xuan:</i>										
7.1	Võ Hồng Thu		Em trai <i>Sibling</i>					0	0,00%	
7.2	Võ Thị Hồng Liên		Em gái <i>Sibling</i>					0	0,00%	
7.3	Võ Thị Hồng Hoa		Em gái <i>Sibling</i>					0	0,00%	
7.4	Võ Thị Hồng Mai		Em gái <i>Sibling</i>					0	0,00%	
7.5	Võ Tòng Anh		Con trai <i>Child</i>					0	0,00%	
7.6	Võ Tòng Ngọc Diễm		Con gái <i>Child</i>					0	0,00%	
7.7	Võ Tòng Thanh Phương		Con gái <i>Child</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
8	Đào Duy Thi		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors					0	0,00%	Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 24/10/2024 Dismissed from the position of BOD Member effective from October 24 th , 2024.
Người có liên quan của Ông Đào Duy Thi/ the affiliated persons of Mr. Dao Duy Thi:										
8.1	Đào Văn Huân		Cha Parent					0	0,00%	
8.2	Hoàng Thị Bảy		Mẹ Parent					0	0,00%	
8.3	Trương Thị Khánh Vân		Vợ Spouse					702	0,00%	
8.4	Đào Văn Toán		Em ruột Biological Sibling					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
8.5	Đào Sĩ Phú		Con Child					0	0,00%	
8.6	Công ty Cổ phần Đường Nước Trong Nuoc Trong Sugar Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	
8.7	Công ty Cổ phần Khoai mì Tây Ninh Tay Ninh Tapioca Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan của người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	
II. Ban Tổng Giám đốc và Người có liên quan của Ban TGD/ The Board of Manager and their affiliated persons										
1	Thái Văn Chuyên	C200871 tại Agriseco	Tổng Giám đốc Chief Executive Officer					0	0,00%	
Người có liên quan của ông Thái Văn Chuyên/ the affiliated persons of Mr. Thai Van Chuyen:										
1.1	Thái Văn Truyền		Cha Parent					0	0,00%	
1.2	Nguyễn Thị Mừng		Mẹ Parent					0	0,00%	
1.3	Thái Thị Ánh Ngọc		Vợ					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
			Spouse							
1.4	Thái Ngọc Bảo Châu		Con Child					0	0,00%	
1.5	Thái Gia Bảo		Con Child					0	0,00%	
1.6	Công ty cổ phần Phát triển Sản xuất AgriS AgriS Production Development Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors
1.7	Công ty cổ phần Phát triển Nông nghiệp AgriS AgriS Agriculture Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors
1.8	Công Ty TNHH Mía Đường TTC Attapeu TTC Attapeu Cane Sugar Limited Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	Thành viên Hội đồng thành viên

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
1.9	Công ty Cổ phần Đầu tư Growfin <i>Growfin Investment Joint Stock Company</i>		Tổ chức có liên quan với người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	Người đại diện pháp luật kiêm Chủ tịch HĐQT <i>Legal Representative and Chairman of the Board of Directors</i>
2	Nguyễn Thanh Ngữ		Tổng Giám đốc <i>Chief Executive Officer</i>					0	0,00%	Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc kể từ ngày 29/07/2024 <i>Dismissed from the position of CEO effective from July 29th, 2024</i>
Người có liên quan của ông Nguyễn Thanh Ngữ/ <i>the affiliated persons of Mr. Nguyen Thanh Ngu:</i>										
2.2	Nguyễn Thị Huệ		Mẹ <i>Parent</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
2.2	Nguyễn Văn Ngoan		Anh <i>Sibling</i>					0	0,00%	
2.3	Nguyễn Minh Điền		Anh <i>Sibling</i>					0	0,00%	
2.4	Nguyễn Thiện Lương		Anh <i>Sibling</i>					0	0,00%	
2.5	Châu Hải My		Vợ <i>Spouse</i>					0	0,00%	
2.6	Châu Hoàng Minh Trung		Ba vợ <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	
2.7	Nguyễn Thị Huỳnh Mai		Mẹ vợ <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	
2.8	Nguyễn Anh Sa		Con gái <i>Child</i>					0	0,00%	Sinh năm 2020 Chưa được cấp CMND/CCCD
2.9	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công <i>Thanh Thanh Cong Investment Joint Stock Company</i>		Tổ chức có liên quan của người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
2.10	Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân <i>Toan Hai Van Joint Stock Company</i>		Tổ chức có liên quan của người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	
2.11	Trường Đại học Yersin Đà Lạt <i>Yersin University of Da Lat.</i>		Tổ chức có liên quan của người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	
3	Trần Quốc Thảo		Phó Tổng Giám đốc <i>Vice President</i>					0	0,00%	
Người có liên quan của Ông Trần Quốc Thảo/ <i>the affiliated persons of Mr. Tran Quoc Thao</i>										
3.1	Tôn Thị Nhật Giang		Vợ <i>Spouse</i>					0	0,00%	
3.2	Trần Quốc Khang		Con <i>Son</i>					0	0,00%	
3.3	Trần Quốc Thịnh		Cha <i>Parent</i>					0	0,00%	
3.4	Trần Quốc Vũ		Anh <i>Sibling</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
3.5	Trần Quốc Trung		Anh Sibling					0	0,00%	
3.6	Trần Quốc Hiếu		Anh Sibling					0	0,00%	
3.7	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Biên Hoà Bien Hoa Consumer Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	
4	Nguyễn Thị Phương Thảo		Phó Tổng Giám đốc Vice President					543.285	0,06%	
Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phương Thảo/ the affiliated persons of Mrs Nguyen Thi Phuong Thao:										
4.1	Nguyễn Hữu Đạt		Chồng Husband					77.682	0,01%	
4.2	Nguyễn Kiến Quốc		Cha Parent					0	0,00%	
4.3	Nguyễn Thị Thúy		Mẹ Parent					0	0,00%	
4.4	Nguyễn Văn Phước		Ba chồng Parent-in-law					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
4.5	Lâm Thị Thạch		Mẹ chồng Parent-in-law					0	0,00%	
4.6	Nguyễn Anh Tuấn		Em Sibling					0	0,00%	
4.7	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu AgriS Ninh Hòa AgriS Ninh Hoa Import Export Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	
5	Huỳnh Văn Pháp		Phó TGD Vice President					647.356	0,08%	
Người có liên quan của ông Huỳnh Văn Pháp/ the affiliated persons of Mr. Huynh Van Phap										
5.1	Trần Thị Bích Lệ		Vợ Spouse					0	0,00%	
5.2	Huỳnh Ngọc Gia Hân		Con Child					0	0,00%	
5.3	Huỳnh Ngọc Gia Như		Con Child					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
5.4	Dương Thị Mai		Mẹ Parent					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
5.5	Huỳnh Thị Bích Thảo		Chị gái <i>Sibling</i>					0	0,00%	
5.6	Huỳnh Thị Bích Nga		Chị gái <i>Sibling</i>					0	0,00%	
5.7	Huỳnh Văn		Em trai <i>Sibling</i>					0	0,00%	
5.8	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Biên Hoà <i>Bien Hoa Consumer Joint Stock Company</i>		Tổ chức có liên quan với người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	
6	Nguyễn Thị Lan Phương		Phó TGD Khối cung ứng <i>Vice President of Supply Chain</i>					0	0,00%	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Khối Cung ứng kể từ ngày 30/06/2025 <i>Appointed as Vice President of Supply Chain effective from June 30th, 2025</i>

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Lan Phương/ <i>the affiliated persons of Ms.Nguyen Thi Lan Phuong</i>										
6.1	Nguyễn Thị Chánh		Mẹ <i>Parent</i>					0	0,00%	
6.2	Thái Văn Tuệ		Con <i>Child</i>					0	0,00%	
6.3	Nguyễn Thanh Sơn		Em <i>Sibling</i>					0	0,00%	
7	Đoàn Vũ Uyên Duyên		Phó Tổng Giám đốc <i>Vice President of International Business Development</i>					0	0,00%	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 30/06/2025 <i>Dismissed from the position of Vice President of International Business Development effective from June 30th, 2025</i>
Người có liên quan của bà Đoàn Vũ Uyên Duyên/ <i>the affiliated persons of Mrs. Doan Vu Uyen Duyen:</i>										
7.1	Đoàn Sung		Cha					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
			Parent							
7.2	Võ Thị Hạnh Dung		Mẹ <i>Parent</i>					0	0,00%	
7.3	Đoàn Vũ Ánh Dương		Em <i>Sibling</i>					0	0,00%	
7.4	Đoàn Vũ Thương Thương		Chị <i>Sibling</i>					0	0,00%	
7.5	Nguyễn Thế Công Minh		Chồng <i>Spouse</i>					0	0,00%	
7.6	Nguyễn Cao Tân		Anh rể <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
7.7	Phan Quang Minh		Em rể <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
7.8	Nguyễn Thế Hùng		Bố chồng <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	
7.9	Trần Lan Phương		Mẹ chồng <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	
7.10	Global Mind Australia Pty. Ltd		Tổ chức có liên quan với người nội bộ <i>Organizations</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
			<i>related to internal persons</i>							
8	Lâm Thị Cẩm Lệ		Phó Tổng Giám đốc Khối Cung ứng <i>Vice President of Supply Chain</i>					0	0,00%	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Khối Cung ứng kể từ ngày 24/01/2025 <i>Dismissed from the position of Vice President of Supply Chain effective from January 24th, 2025</i>
Người có liên quan của bà Lâm Thị Cẩm Lệ/ <i>the affiliated persons of Mrs. Lam Thi Cam Le</i>										
7.1	Lê Hoài Nam		Chồng <i>Spouse</i>					0	0,00%	
7.2	Lê Lâm Hải Nguyệt		Con <i>Child</i>					0	0,00%	
7.3	Lê Lâm Minh Khuê		Con <i>Child</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
7.4	Lâm Quang Vinh		Cha <i>Biological Parent</i>					0	0,00%	
7.5	Phạm Thúy Liên		Mẹ <i>Biological Parent</i>					0	0,00%	
8	Nguyễn Quốc Việt		Phó Tổng Giám đốc <i>Vice President</i>					10	0,000%	Hết thời hạn bổ nhiệm, không tái bổ nhiệm kể từ ngày 11/07/2024 <i>End of appointment term, not reappointed effective from July 11th, 2024</i>
Người có liên quan của ông Nguyễn Quốc Việt/ <i>the affiliated persons of Mr. Nguyen Quoc Viet:</i>										
8.1	Hồ Thị Đan		Mẹ vợ <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	
8.2	Huỳnh Giai		Ba vợ <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
8.3	Nguyễn Huỳnh Việt Thanh		Con <i>Child</i>					0	0,00%	
8.4	Nguyễn Huỳnh Việt Thắng		Con <i>Child</i>					0	0,00%	
8.5	Nguyễn Huỳnh Việt Tiến		Con <i>Child</i>					0	0,00%	
8.6	Huỳnh Thị Ngọc Huệ		Vợ <i>Spouse</i>					0	0,00%	
8.7	Đoàn Ngọc Châu		Mẹ <i>Parent</i>					0	0,00%	
8.8	Nguyễn Văn Đệ		Ba <i>Parent</i>					0	0,00%	
8.9	Nguyễn Quốc Thái		Anh <i>Sibling</i>					0	0,00%	
8.10	Nguyễn Quốc Cường		Anh <i>Sibling</i>					0	0,00%	
8.11	Nguyễn Quốc Phong		Em <i>Sibling</i>					0	0,00%	
8.12	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Em <i>Sibling</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
8.13	Nguyễn Phong Phú		Em <i>Sibling</i>					0	0,00%	
8.14	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Ninh Hòa <i>Ninh Hoa Thermoelectricity One Member Company Limited</i>		Tổ chức có liên quan với người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	
8.15	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu AgriS Ninh Hòa <i>AgriS Ninh Hoa Import Export Joint Stock Company</i>		Tổ chức có liên quan với người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	
8.16	Công ty TNHH MTV Năng lượng Xanh Ninh Hòa <i>Ninh Hoa Green Energy One Member Company Limited</i>		Tổ chức có liên quan với người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	
8.17	Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa - Phan Rang <i>Bien Hoa Sugar Joint Stock</i>		Tổ chức có liên quan với người nội bộ <i>Organizations</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
	Company - Phan Rang		related to internal persons							
8.18	Công ty TNHH MTV Mía Đường TTC Attapeu TTC Attapeu Sugarcane Company Limited		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	
III. Kế toán trưởng và Người có liên quan/ the affiliated persons of Chief accountant										
1	Đặng Thị Diễm Trinh		Kế toán trưởng Chief Accountant					107	0,000%	
Người có liên quan của Bà Đặng Thị Diễm Trinh/ the affiliated persons of Mrs.Dang Thi Diem Trinh:										
1.1	Nguyễn Hồng Phúc		Chồng Spouse					24	0,000%	
1.2	Đặng Nhơn Giao		Cha Parent					0	0,00%	
1.3	Lương Thị Thu Duyên		Mẹ Parent					0	0,00%	
1.4	Nguyễn Duy Tấn		Cha chồng Parent-in-law					0	0,00%	
1.5	Nguyễn Tấn Minh Mẫn		Em chồng					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
			Biological sibling of spouse							
1.6	Nguyễn Diệp Linh Đan		Con Child					0	0,00%	
1.7	Công ty TNHH MTV Nông Nghiệp Xanh Thành Công Thanh Cong Green Agriculture Company Limited		Tổ chức có liên quan với người nội bộ Organizations related to internal persons					0	0,00%	
IV. Cá nhân giữ chức danh quản lý khác và Người có liên quan của Cá nhân có giữ chức danh quản lý khác/ the affiliated persons of other management positions										
1	Đinh Vũ Quốc Huy		Người phụ trách Quản trị công ty Person in charge of Corporate Governance					414.541	0,05%	
Người có liên quan của ông Đinh Vũ Quốc Huy/ the affiliated persons of Mr.Dinh Vu Quoc Huy:										
1.1	Đinh Như Khương		Cha ruột Biological Parent					0	0,00%	
1.2	Vũ Thị Liên		Mẹ ruột Biological Parent					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
1.3	Đình Vũ Hoàng		Anh ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	
1.4	Nguyễn Thị Lệ		Vợ <i>Spouse</i>					0	0,00%	
1.5	Nguyễn Công Như		Bố vợ <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	
1.6	Nguyễn Thị Bình		Mẹ vợ <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	
1.7	Công ty Cổ phần Nhựa Phú Thọ <i>Phu Tho Plastic Joint Stock Company</i>		Tổ chức có liên quan của người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	
1.8	Công ty Cổ phần In Thanh Niên <i>Thanh Nien Printing Joint Stock Company</i>		Tổ chức có liên quan của người nội bộ <i>Organizations related to internal persons</i>					0	0,00%	
2	Võ Thị Tuyết Oanh		Thư ký Công ty <i>Company Secretary</i>					1.793	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
Người có liên quan của bà Võ Thị Tuyết Oanh/ the affiliated persons of Ms. Vo Thi Tuyen Oanh:										
2.1	Lê Ngọc		Cha chồng Parent-in-law					0	0,00%	
2.2	Trần Thị Lành		Mẹ chồng Parent-in-law					0	0,00%	
2.3	Bùi Thị Thanh Đào		Mẹ ruột Biological Parent					0	0,00%	
2.4	Lê Văn Trường		Chồng Spouse					0	0,00%	
2.5	Võ Đình Lập		Em ruột Biological Sibling					0	0,00%	
2.6	Lê Quỳnh Tịnh Yên		Con Child					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
3	Tăng Kim Tây		Giám đốc chi nhánh Branch General Manager					0	0,00%	
Người có liên quan của ông Tăng Kim Tây/ the affiliated persons of Mr. Tang Kim Tay:										

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
3.1	Đặng Minh Hương		Vợ Spouse					0	0,00%	
3.2	Tăng Bá Mười		Cha Parent					0	0,00%	
3.3	Nguyễn Thị Hoàng		Mẹ Parent					0	0,00%	
3.4	Tăng Thị Thùy Trang		Chị Sibling					0	0,00%	
3.5	Tăng Thị Thùy Trâm		Chị Sibling					0	0,00%	
3.6	Tăng Thị Thương		Chị Sibling					0	0,00%	
3.7	Tăng Kim Thư		Em Sibling					0	0,00%	
3.8	Tăng Bảo Anh		Con Child					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
3.9	Tăng Nhất Phi		Con <i>Child</i>					0	0,00%	
3.10	Tăng Nhã Uyên		Con <i>Child</i>							
3.11	Đặng Hậu		Ba Vợ <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	
3.12	Trần Thị Hòa		Mẹ Vợ <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	
3.13	Phạm Văn Đôn		Anh Rể <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
3.14	Nguyễn Trung Sơn		Anh Rể <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
3.15	Trần Vĩ Châu		Anh Rể <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
3.16	Trần Thị Thanh Phụng		Em Dâu <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
4	Trương Văn Toại		Giám đốc chi nhánh <i>Branch General Manager</i>					0	0,000%	
Người có liên quan của ông Trương Văn Toại/ <i>the affiliated persons of Mr. Trương Văn Toại:</i>										
4.1	Trương Văn Bưởi		Cha <i>Parent</i>					0	0,00%	
4.2	Lưu Thị Đội		Mẹ <i>Parent</i>					0	0,00%	
4.3	Trương Văn Quân		Anh <i>Brother</i>					0	0,00%	
4.4	Trương Văn Khải		Anh <i>Sibling</i>					0	0,00%	
4.5	Trương Văn Huân		Anh <i>Sibling</i>					0	0,00%	
4.6	Trương Thị Lưu Huyền		Chị <i>Sibling</i>					0	0,00%	
4.7	Trương Thị Lưu Tuyền		Chị <i>Sibling</i>					0	0,00%	
4.8	Trương Văn Chí		Em					0	0,00%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
			Sibling							
4.9	Lưu Thị Hoàng Mai		Vợ <i>Spouse</i>					0	0,00%	
4.10	Trương Lưu Nhã Uyên		Con <i>Child</i>					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
4.11	Trương Khả Nhiên		Con <i>Child</i>					0	0,00%	Còn nhỏ chưa có CCCD
4.12	Thành Phú Chung		Anh Rể <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
4.13	Đàng Huy Cường		Anh Rể <i>Sibling-in-law</i>							
4.14	Phú Thị Diệu Hiền		Chị Dâu <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
4.16	Đàng Thị Ngọc Thạch		Chị Dâu <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
4.17	Đàng Thị Đáp		Em Dâu <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
4.18	Lưu Cừ		Ba Vợ					0	0,00%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
			Parent-in-law							
4.19	Thạch Thị Kim Hoàng		Mẹ Vợ Parent-in-law					0	0,00%	
5	Võ Hồng Tuyền		Giám đốc chi nhánh Branch General Manager					111.295	0,01%	Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh kể từ ngày 05/09/2024 Dismissed from the position of Branch General Manager effective from September 5 th , 2024
Người có liên quan của ông Võ Hồng Tuyền/ the affiliated persons of Mr. Vo Hong Tuyen:										
5.1	Nguyễn Thị Thùy Tiên		Vợ Spouse					0	0,00%	
5.2	Võ Tấn Thành		Con Child					0	0,00%	
5.3	Võ Hồng Phong		Cha							

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
			Parent							
5.4	Trần Thị Năm		Mẹ <i>Parent</i>					0	0,00%	
5.5	Võ Hồng Vương		Anh <i>Sibling</i>					0	0,00%	
5.6	Trần Thị Kim Loan		Chị dâu <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
5.7	Võ Thị Bích Hường		Em gái <i>Sibling</i>					0	0,00%	
5.8	Trần Đức		Em rể <i>Sibling-in-law</i>					0	0,00%	
5.9	Võ Thị Bích Phụng		Em gái <i>Sibling</i>					0	0,00%	
5.10	Nguyễn Văn Hiền		Cha vợ <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	
5.11	Tạ Thu Thủy		Mẹ vợ <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	
6	Nguyễn Minh Tín		Giám đốc chi nhánh <i>Branch General Manager</i>					111	0,000%	

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
Người có liên quan của ông Nguyễn Minh Tin/ <i>the affiliated persons of Mr. Nguyen Minh Tin:</i>										
6.1	Nguyễn Tề		Cha <i>Parent</i>					0	0,00%	Đã mất năm 2004
6.2	Nguyễn Thị Khả		Mẹ <i>Parent</i>					0	0,00%	Đã mất năm 2020
6.3	Nguyễn Thị Khiêm		Mẹ Vợ <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	Đã mất năm 2000
6.4	Hoàng Phá		Cha Vợ <i>Parent-in-law</i>					0	0,00%	
6.5	Hoàng Thị Lệ Huyền		Vợ <i>Spouse</i>					0	0,00%	
6.6	Nguyễn Hoàng Minh		Con <i>Child</i>					0	0,00%	
6.7	Nguyễn Hoàng Duy		Con <i>Child</i>					0	0,00%	
6.8	Nguyễn Hoàng Băng Tâm		Con <i>Child</i>					0	0,00%	
6.9	Nguyễn Thị Thanh		Chị <i>Sibling</i>					0	0,00%	
6.10	Nguyễn Minh Thuận		Anh ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	Định cư Canada

STT No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
6.11	Nguyễn Thị Ánh Tâm		Chị ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	
6.12	Nguyễn Minh Thành		Anh ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	
6.13	Nguyễn Thị Thùy		Chị ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	Định cư Mỹ
6.14	Nguyễn Thị Kim Tuyết		Chị ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	
6.15	Nguyễn Thị Tuyết Trinh		Chị ruột <i>Biological Sibling</i>							
6.16	Nguyễn Minh Trung		Anh ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	
6.17	Nguyễn Minh Tuấn		Em ruột <i>Biological Sibling</i>					0	0,00%	
7	Hoàng Mạnh Tiến		Chủ tịch Ủy ban Quản trị rủi ro và tuân thủ					2.994.480	0,36%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
			Head of Risk & Compliance Management Committee							
Người có liên quan của Ông Hoàng Mạnh Tiến/ the affiliated persons of Mr. Hoang Manh Tien:										
7.1	Hoàng Văn Lộc		Bố đẻ Parent					0	0,00%	Mất 1994
7.2	Nguyễn Thị Kim Dung		Mẹ đẻ Parent					0	0,00%	Mất 2019
7.3	Hoàng Diễm Trang		Em ruột Biological Sibling					0	0,00%	Định cư Pháp
7.4	Hoàng Vũ Nguyên		Em ruột Biological Sibling					0	0,00%	
7.5	Hoàng Thuý Anh		Em ruột Biological Sibling					0	0,00%	Định cư Pháp
7.6	Hoàng Thị Hồng Trang		Em ruột Biological Sibling					0	0,00%	Định cư Canada

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
7.7	Hoàng Tuyết Anh		Em ruột Biological Sibling					0	0,00%	Định cư Australia
7.8	Phan Phụng Khánh		Vợ Spouse					0	0,00%	
7.9	Hoàng Minh Khôi		Con đẻ Child					0	0,00%	
7.10	Phan Ngọc Mỹ		Mẹ vợ Parent-in-law					0	0,00%	Mất 4/2024

PHỤ LỤC 04/ APPENDIX 04

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY/ *TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS WITH SHARES OF THE COMPANY*

STT No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Bà Đặng Huỳnh Úc My	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairlady of the BOD</i>	144.973.158	19,02%	80.309.338	9,60%	Phát sinh bán/ <i>Register to sell</i>
2	Bà Đoàn Vũ Uyên Duyên	Phó Tổng Giám đốc/ <i>Vice President of International Business Development</i>	8.155.932	1,07%	0	0,00%	Phát sinh bán/ <i>Register to sell</i>